

Số: 322/QĐ-ĐHXDHN

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao nhiệm vụ thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên năm 2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 144/CP ngày 08/8/1966 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Xây dựng; Quyết định số 1396/QĐ-TTg ngày 13/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Xây dựng thành Trường Đại học Xây dựng Hà Nội;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 08/2012/QH13 ngày 18/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học số 34/2018/QH14 ngày 19/11/2018; Nghị định số 109/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Quy định về hoạt động khoa học và công nghệ trong cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Trường Đại học Xây dựng Hà Nội được ban hành kèm theo Nghị quyết số 108/NQ-HĐTĐHXDHN ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Xây dựng Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 231/QĐ-ĐHXDHN của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Hà Nội ngày 17/3/2022 về việc ban hành Quy định về hoạt động NCKH sinh viên của trường Đại học Xây dựng Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Khoa học và Công nghệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao nhiệm vụ thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên năm học 2026 với tổng số 335 đề tài cho các sinh viên và giảng viên hướng dẫn (Danh mục kèm theo).

Điều 2. Giao cho Phòng Khoa học và Công nghệ và các Khoa, Ban tiến hành kiểm tra tiến độ thực hiện, dự kiến vào tháng 6/2026, nghiệm thu đề tài vào tháng 12/2026.

Điều 3. Các Phòng Khoa học và Công nghệ, Kế hoạch – Tài chính, các Khoa, Ban; các cá nhân được giao nhiệm vụ nghiên cứu khoa học nói trên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /p

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Giám hiệu (để b/c);
- Website: <http://kcn.huce.edu.vn>;
- Lưu: VT, KHCN.

KT.HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



GS.TS Nguyễn Hoàng Giang

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG HÀ NỘI

**DANH SÁCH ĐỀ TÀI
NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN NĂM 2026**

(Theo Quyết định số: 322 /QĐ-ĐHXDHN ngày 11/02/2026 của Hiệu trưởng Trường ĐHXDHN)

TT	Khoa	Số đề tài
1.	Khoa Kiến trúc và Quy hoạch	47
2.	Khoa Cầu đường	29
3.	Khoa Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp	22
4.	Khoa Kỹ thuật Môi trường	28
5.	Khoa Kinh tế và Quản lý Xây dựng	46
6.	Khoa Vật liệu Xây dựng	20
7.	Khoa Cơ khí	37
8.	Khoa Xây dựng Công trình thủy	28
9.	Khoa Xây dựng Công trình biển và Dầu khí	06
10.	Khoa Công nghệ thông tin	56
11.	Ban Đào tạo kỹ sư chất lượng cao	16
	Tổng cộng	335

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG HÀ NỘI

DANH MỤC ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN NĂM 2026

(Theo Quyết định số: 322/QĐ-ĐHXDHN ngày 11/02/2026 của Hiệu trưởng Trường ĐHXDHN)

KHOA KIẾN TRÚC VÀ QUY HOẠCH

TT	Mã số	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Lớp	Giáo viên hướng dẫn
1.	KD-2026-01	Nghiên cứu ứng xử chợ truyền thống trong bối cảnh hiện đại hóa. Trường hợp nghiên cứu chợ Long Biên	Phạm Thu Trang Nguyễn Phương Thảo Phạm Thị Mai Nguyễn Hồng Quân Phan Anh Tuấn	66KD3 66KD3 67KDNTC1 66KDCQC 2407KD2	PGS.TS Nguyễn Việt Huy
2.	KD-2026-02	Nghiên cứu thiết kế công trình đảm bảo tiếp cận sử dụng tại các trường Đại học. Trường hợp nghiên cứu tại Trường ĐHXD Hà Nội	Vũ Ngọc Diệp Phạm Thị Hà My	69KD2 69KD2	ThS. Doãn Thế Trung
3.	KD-2026-03	Nghiên cứu không gian cộng đồng dành cho người trẻ tuổi quanh khu vực Bách-Kinh-Xây	Nguyễn Thị Vân Anh Hà Phương Uyên	68KDFC 68KDFC	ThS. Doãn Thế Trung
4.	KD-2026-04	Nghiên cứu thiết kế không gian điều hòa cảm xúc phù hợp với người cao tuổi trong viện dưỡng lão	Đỗ Lan Phương Chu Văn Huy Trần Xuân Hưng Nguyễn Ngọc Linh Nguyễn Phúc Hoàng Tùng	69KDEC1 69KDEC1 69KDEC1 69KDEC1 69KDEC1	TS. Lê Nam Phong
5.	KD-2026-05	Nghiên cứu hình thái kiến trúc nhà ở kết hợp sản xuất tại làng nghề truyền thống vùng ĐBSH. Trường hợp nghiên cứu tại làng nghề gốm Phù Lãng, Bắc Ninh	Nguyễn Quỳnh Anh Nguyễn Trọng Công Khương Thị Chanh Vũ Trọng Đức Nguyễn Khánh Duy	69KD4 69KD1 69KD3 69KD3 69KD3	TS. Lê Nam Phong ThS. Đào Quỳnh Anh
6.	KD-2026-06	Nghiên cứu giải pháp hỗ trợ dựng lại kiến trúc gỗ Chùa Keo (Thái Bình cũ) từ dữ liệu ảnh bằng AI và thuật toán trong Revit	Phạm Đình Đạt	67KDFC	TS. Vũ Thị Hương Lan
7.	KD-2026-07	Nghiên cứu các vấn đề còn tồn tại trong tổ chức không gian công cộng và bán công cộng trong các dự án nhà ở xã hội trên địa bàn Hà Nội giai đoạn từ 2020 đến nay	Vũ Thị Linh Trang Nguyễn Duy Hưng Tạ Trần Phương Anh	66KD3 68KD6 68KD6	ThS. Nguyễn Hoàng Hiệp

TT	Mã số	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Lớp	Giáo viên hướng dẫn
8.	KD-2026-08	Nghiên cứu không gian chuyên tiếp trong các giảng đường Trường Đại học tại Hà Nội. Trường hợp nghiên cứu tại cụm trường Bách-Kinh-Xây	Đinh Sơn Hải Phạm Đức Khiêm Trịnh Nhật Quyên Nghiêm Thị Hải Anh	67QH 67KD1 67KD2 67KD2	ThS. Trần Tuấn Anh
9.	KD-2026-09	Nghiên cứu tính thích ứng bản địa trong thiết kế không gian chuyên tiếp của nhà ở đô thị tại Hà Nội	Nguyễn Nhật Vy Nguyễn Thị Phương Thảo Nguyễn Châu Anh Nguyễn Tiến Dũng	66KDEC 66KDFC 66KDFC 67KDEC2	ThS. Trần Tuấn Anh
10.	KD-2026-10	Nghiên cứu giải pháp cải tạo sân thượng các tòa nhà trường Đại học Xây dựng Hà nội thành không gian thích ứng	Thân Mạnh Dũng Đỗ Hiền Anh Ngô Hữu Minh Lê Bảo Ngân Vũ Thị Trà My	70KD4 70KD4 70KDNT2 70KDCQ 70KD1	TS. Lê Anh Vũ
11.	KD-2026-11	Nghiên cứu giải pháp thông tầng cho công trình nhà ở trong đô thị	Nguyễn Phương Mai Phạm Phương Hoa Trần Nam Phương Nguyễn Hoàng Cẩm Tú	70KD5 70KD5 70KD5 70KD5	ThS. Bùi Ngọc Sơn
12.	KD-2026-12	Nghiên cứu ứng dụng vật liệu thân thiện môi trường cho giải pháp chắn nắng nhà ở có mặt đứng hướng Tây tại Hà Nội	Nguyễn Duy Mạnh Nguyễn Trung Kiên Hoàng Vĩnh Phúc Trần Anh Thắng	70KD1 70KD1 70KD1 70KD1	ThS. Bùi Ngọc Sơn
13.	KD-2026-13	Nghiên cứu và đánh giá chất lượng môi trường trong các phòng học Tòa nhà C4 của Trường Đại học Xây dựng: Thực trạng và đề xuất giải pháp về vấn đề ánh sáng và thông gió	Nguyễn Hà My Phan Đỗ Bảo Quyên Chu Hải Quân Lê Đức Bình Nguyễn Thị Châu Anh	69KDEC2 69KDEC2 70KD5 69KDEC1 69KDEC2	ThS. Đặng Việt Long PGS.TS Nguyễn Thị Khánh Phương
14.	KD-2026-14	Nghiên cứu tổ chức không gian bán công cộng và công cộng trong nhà ở xã hội tại một số quốc gia Đông Nam Á	Lê Thanh Huyền Nguyễn Hồng Quang Nguyễn Bá Tùng Nguyễn Việt Hồng	68KDCNC 68KDEC1 68KDEC1 68KDCNC	ThS. Nguyễn Hoàng Hiệp
15.	KD-2026-15	Nghiên cứu về việc Ứng dụng Trí tuệ Nhân tạo trong nâng cao hiệu quả Thiết kế Kiến Trúc	Nguyễn Đức Minh Hiếu Bùi Tôn Minh Đoàn Thái Khang Hoàng Gia Long	69KDEC1 69KDEC1 69KDEC1 69KDEC1	TS. Nguyễn Cao Lãnh
16.	KD-2026-16	Nghiên cứu các giải pháp thiết kế an toàn trong nhà ở xã hội tại Hà Nội hướng đến thiết kế bao trùm	Trần Hà My Đặng Thị Thảo Tâm Vũ Khánh Linh Lê Văn Khánh Minh Hoàng Khánh Duy	67KDEC1 67KDEC1 67KDEC1 68KDCNC 67KDNC	TS. Lê Lan Hương

TT	Mã số	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Lớp	Giáo viên hướng dẫn
17.	KD-2026-17	Xây dựng mô hình Trạm y tế tích hợp đáp ứng yêu cầu chăm sóc thường xuyên sức khỏe người già và trẻ em ở các phường xã đô thị sau sát nhập	Trần Quỳnh Trang Cao Lệ Quân Nguyễn Trường Lâm Đặng Hoàng Anh	67KD1 67KD1 67KD1 67XD11	ThS. Nguyễn Ngọc Anh
18.	KD-2026-18	Nghiên cứu cấu trúc linh hoạt ứng dụng tự động hóa trong công trình văn phòng tại Việt Nam	Nguyễn Ngọc Khánh Phạm Đan Huy Trần Thế Anh	67KDNC 67KDNC 67KDNC	ThS. Nguyễn Ngọc Anh
19.	KD-2026-19	Nghiên cứu giải pháp thiết kế cảnh quan trị liệu cho người cao tuổi ở khu vực sân cộng đồng trong các khu nhà ở xã hội tại Hà Nội	Nguyễn Cẩm Châu Dương Minh Nguyệt Hoàng Thị Nhung Phạm Sâm Trúc Anh	68KDEC2 67KDNC 67KDNC 69KDE2	ThS. Lê Đỗ Đạt TS. Phạm Anh Tuấn
20.	KD-2026-20	Nghiên cứu tổ chức không gian hoạt động cho trẻ em trong nhà ở xã hội theo hướng thiết kế bao trùm	Nguyễn Hồng Ngọc Nguyễn Nhật Linh Nguyễn Văn Khâm Lê Văn Nhi	66KDNC 69KDEC1 67KDNC 67KDNC	ThS. Phạm Thu Trang
21.	KD-2026-21	Nghiên cứu về bảo tồn các kỹ thuật xây dựng và phát triển các giá trị của đá ong trong kiến trúc ở làng cổ Đường Lâm, Hà Nội	Dương Thị Xuân Nguyễn Thị Hồng Ngân Nguyễn Hoàng Duy Khánh	68KDEC1 69KD5 69KD5	ThS. Nguyễn Mạnh Trí
22.	KD-2026-22	Nghiên cứu cách tiếp cận tự nhiên hóa với yếu tố sinh vật cảnh quan, tại đô thị Hà Nội	Vũ Song Kiên Vũ Quỳnh Mai Phạm Quốc Việt Phạm Thanh Tân Nguyễn Thảo Trang	69 KDCQC 69 KDCQC 69 KDCQC 69 KDCQC 69 KDCQC	TS. Phạm Anh Tuấn
23.	KD-2026-23	Nghiên cứu ứng dụng BIM trong thiết kế và quản lý cảnh quan đô thị tại Hà Nội	Ngô Hải Anh Phạm Yến Chi Nguyễn Ngân Hà	68KDCQC 68KDCQC 70KDTK1	ThS. Trịnh Anh Tuấn ThS. Phan Duy Tú
24.	KD-2026-24	Nghiên cứu giải pháp mặt đứng hai lớp (double skin - facade) cho nhà ở thấp tầng trong các khu đô thị mới ở nội thành Hà Nội nhằm mục tiêu nâng cao chất lượng môi trường bên trong công trình	Hoàng Tô Uyên Kiều Xuân Phong Quách Phương Linh Hoàng Thị Ngọc Linh Lương Thị Phương Thùy	69KD3 69KD5 69KD3 68KDNTC1 69KD3	TS. Ngô Hoàng Ngọc Dũng

TT	Mã số	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Lớp	Giáo viên hướng dẫn
25.	KD-2026-25	Nghiên cứu tác động của giải pháp hạ tầng xanh tới vi khí hậu và hiệu quả sử dụng năng lượng để làm mát trong khu nhà ở thấp tầng tại các khu đô thị mới	Lê Thị Phương Uyên Nguyễn Hữu Dương Luu Khánh Linh Hoàng Mai Giang Hoàng Minh Tuấn	68KD1 66KSDT 68KD1 68KD3 68KD3	TS. Ngô Hoàng Ngọc Dũng
26.	KD-2026-26	Nghiên cứu không gian giao lưu văn hoá của học sinh trong trường phổ thông dân tộc nội trú các tỉnh khu vực Tây Bắc	Nguyễn Thị Hà An Nguyễn Nam Phương Nguyễn Minh Hải Nguyễn Tuấn Minh	68KDEC2 68KDEC2 68KDEC2 69KD1	ThS. Nguyễn Duy Thanh
27.	KD-2026-27	Đánh giá thực trạng không gian sinh hoạt cộng đồng trong các khu tập thể tại Hà Nội và đề xuất mô hình thiết kế không gian sinh hoạt chung	Nguyễn Duy Khánh Phùng Thái Tuấn Nguyễn Thị Lan Nhi	69KD1 69KD1 69KD1	ThS. Ngô Thu Hằng
28.	KD-2026-28	Nghiên cứu mô hình "Làng Thăm" nhằm tăng tích trữ nước mưa và cải thiện chất lượng môi trường nước khu dân cư nông thôn vùng phân lũ chậm áp dụng cho phát triển không gian làng Vân Thị, xã Gia Vân, tỉnh Ninh Bình	Nguyễn Năng Hải Anh Cao Bá Tú Hoàng Đình Nhật Lê Phương Hiền	67QH 67QH 70KDNT2 68KDCNC	TS. Trần Xuân Hiếu
29.	KD-2026-29	Nghiên cứu giải pháp mô hình nhà ở phòng chống bão lũ, ngập lụt ở miền Trung. Lấy tỉnh Nghệ An làm thí dụ.	Nguyễn Tất Quang Hoàng Ngọc Bích Nguyễn Văn Thành Nguyễn Hương Giang Lê Thị Khánh Ly	68KD5 68KD5 68KD5 DH231A 68KD5	TS. Trần Xuân Hiếu
30.	KD-2026-30	Nghiên cứu tổ chức không gian xung quanh điểm ga đường sắt đô thị tại Hà Nội theo mô hình cộng đồng định hướng giao thông - TOC (Transit - Oriented Communities)	Nguyễn Trịnh Tiến Đạt Khúc Minh Quang Phạm Thanh Ngân Phan Thành Công Nguyễn Thị Cúc	68QH 68QH 68QH 68QH 68QH	TS. Lê Minh Khuê

TT	Mã số	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Lớp	Giáo viên hướng dẫn
31.	KD-2026-31	Nghiên cứu mô hình "Vườn trị liệu" cho người cao tuổi nhằm kiến tạo không gian chữa lành cho người cao tuổi tại Khu tập thể Kim Liên, Hà Nội	Nguyễn Ngọc Trâm Nguyễn Thị Yến Nhi Đình Thanh Quý Hoàng Thị Thu Trang	69KDDQH 69KDDQH 69KDDQH 69KDDQH	TS. Lê Minh Khuê
32.	KD-2026-32	Nghiên cứu mô hình khu nghỉ dưỡng chữa lành trên nền tảng bảo tồn phát triển cảnh quan thiên nhiên và văn hoá bản địa tại tỉnh Phú Thọ	Nguyễn Minh Thu Phạm Thế Mạnh	68QH 68QH	TS. Nguyễn Thanh Tú
33.	KD-2026-33	Nghiên cứu phát triển không gian văn hoá kiến trúc tại hai bên bờ sông Nhuệ - khu vực làng Cự Đà, TP Hà Nội	Dương Thị Chúc Đặng Thị Thanh Giang Phùng Tuyết Trang Trần Thị Hằng	67QHC 67QHC 67QHC 67QHC	TS. Nguyễn Thanh Tú
34.	KD-2026-34	Nghiên cứu giải pháp tích hợp bản sắc kiến trúc và văn hóa dân gian Bắc Bộ vào không gian kiến trúc sinh hoạt cộng đồng đương đại	Kiều Xuân Phong Nguyễn Quỳnh Như Nguyễn Phương Linh Hoàng Linh Nga	69KD5 69KD5 69KD5 69KD5	ThS. Nguyễn Công Thiện
35.	KD-2026-35	Nghiên cứu tổ chức không gian đề án thành lập khu thương mại và văn hóa - BID xóm Hạ Hồi	Lê Quang Đức Nguyễn Hoàng Quân Vũ Đỗ Yến Minh Trần Văn Thăng Dương Thị Phương Uyên	67KD4 67KD4 69KD5 69KD3 69KD5	ThS. Nguyễn Công Thiện
36.	KD-2026-36	Nghiên cứu tính dễ bị tổn thương do ngập lụt trong đô thị dựa trên tổ chức không gian: Trường hợp nghiên cứu tại Thái Nguyên	Dương Mai Hương	66QHC	ThS. Trần Quốc Thái
37.	KD-2026-37	Nghiên cứu thiết kế mô hình "Vườn Cộng Đồng", hướng tới việc gắn kết xã hội và một đô thị bền vững	Bùi Thị Thoan Quách Văn Võ Nguyễn Vũ Tuấn Đạt Dương Huy Vũ Nguyễn Thị Huyền Trang	68KDNTC2 69KDNTC1 69KDNTC1 68KD5 68KDNTC2	TS. Phạm Tú Ngọc

TT	Mã số	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Lớp	Giáo viên hướng dẫn
38.	KD-2026-38	Nghiên cứu phân loại và đánh giá giá trị các công trình rạp chiếu phim trong nội đô Hà Nội hướng đến tái phát triển định hướng bền vững	Nguyễn Quang Minh Lưu Yên Chi Đặng Thị Thu Huyền Ngô Quý Đồng Phạm Việt Anh	70KD2 70KD2 70KD2 70KD2 70KD2	TS. Nguyễn Đức Vinh
39.	KD-2026-39	Nghiên cứu chuyển đổi, tái thiết chức năng thay vì di dời cơ học khu công nghiệp cũ tại phường Đức Giang – Long Biên	Nguyễn Quang Minh Phạm Công Minh Nguyễn Ngân Hà	69KD4 69KD4 70KDTK1	TS. Nguyễn Đức Vinh
40.	KD-2026-40	Nghiên cứu, khảo sát không gian nội thất Hội quán Người Hoa tại Hà Nội và đề xuất giải pháp cải tạo thích ứng thành không gian văn hóa – sáng tạo phục vụ cộng đồng	Nguyễn Khánh Chi Nguyễn Đức Anh Bùi Gia Huy Phạm Thị Minh Phương Nguyễn Thị Ánh Dương	69KDNTC1 69KDNTC2 69KDNTC2 69KDNTC2 69KDNTC1	ThS. Nguyễn Thuý Linh ThS. Lê Thị Phương Dung
41.	KD-2026-41	Nghiên cứu cải tạo không gian nội thất trường học trong khu phố cổ Hà Nội theo hướng tái sử dụng thích ứng	Nguyễn Ngọc Ánh Nguyễn Thu Hương Đặng Thanh Hải Nguyễn Tiến Hoàng Đông Nguyễn Tùng Anh	67KDNTC2 67KDNTC2 67KDNTC2 67KDNTC2 67KDNTC2	ThS. Đỗ Thu Thủy ThS. Dương An Hà
42.	KD-2026-42	Nghiên cứu thiết kế nghệ thuật công cộng - trường hợp Ga Hà Nội	Phùng Nguyễn Dương Nguyễn Đình Hiền Nguyễn Nam Tùng Khánh	69KDMT 69KDMT 69KDMT	TS. Nguyễn Thị Lan Hương ThS. Vũ Hồng Thao
43.	KD-2026-43	Nghiên cứu khoa học về việc đưa nghệ thuật công cộng vào không gian trải nghiệm văn hóa, nâng cao độ nhận diện các Làng nghề truyền thống - Trường hợp Làng lụa Vạn Phúc Hà Đông	Nguyễn Minh Quân Khúc Văn Phong Đặng Mỹ Lương Nguyễn Thị Hải Yến	69KDMT 69KDMT 69KDMT 69KDMT	TS. Nguyễn Thị Lan Hương TS. Vương Trọng Đức
44.	KD-2026-44	Nghiên cứu thiết kế bộ bàn ghế công thái học hỗ trợ học tập cho sinh viên ngành thiết kế công nghiệp	Lê Anh Vũ Nguyễn Gia Nguyên Nguyễn Minh Triết Chu Thị Hà Linh Nguyễn Tiến Minh Quang	70KDMT 70KDMT 70KDMT 70KDMT 70KDMT	TS. Vương Trọng Đức

TT	Mã số	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Lớp	Giáo viên hướng dẫn
45.	KD-2026-45	Thiết kế quy hoạch cải tạo nghĩa trang làng Thượng Cát theo mô hình nghĩa trang xanh - bền vững	Phạm Nguyên Tùng Nguyễn Xuân Vũ Trần Văn Quyền Đào Anh Quân	67KD4 67KD4 67KD4 67KD4	ThS. Lại Thị Ngọc Diệp
46.	KD-2026-46	Nghiên cứu mô đun hóa trong kết cấu bao che của nhà nhịp nhỏ phục vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa hướng tới phát triển bền vững	Đỗ Đức Anh Vũ Văn Thành Lưu Cẩm Hà	68 KDCNC 68 KDCNC 68 KDCNC	TS. Hồ Quốc Khánh PGS.TS Tạ Quỳnh Hoa
47.	KD-2026-47	Nghiên cứu mô đun hóa trong kết cấu bao che của nhà nhịp lớn trên thế giới và tại Việt Nam phục vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa hướng tới phát triển bền vững	Nguyễn Đỗ Hoàng Nam Hồ Bang Dương Quân Nguyễn Đức Chiến	68 KDCNC 68 KDCNC 68 KDCNC	TS. Hồ Quốc Khánh PGS.TS Tạ Quỳnh Hoa

(Danh mục gồm 47 đề tài)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG HÀ NỘI

DANH MỤC ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN NĂM 2026

(Theo Quyết định số: 322/QĐ-ĐHXDHN ngày 11/02/2026 của Hiệu trưởng Trường ĐHXDHN)

KHOA CẦU ĐƯỜNG

TT	Mã số	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Lớp	Giáo viên hướng dẫn
1.	CD-2026-01	Nghiên cứu mô hình tối ưu hóa vị trí micro-hub trong logistics đô thị	Trần Năng Hiền Nguyễn Yên Ngọc Nguyễn Thị Tuyết Anh Ka Thị Thùy Linh Nguyễn Thị Thùy Trang	69LGTDT 69LGTDT 69LGTDT 69LGTDT 69LGTDT	TS. Vũ Minh Tâm TS. Phạm Ngọc Việt
2.	CD-2026-02	Nghiên cứu xây dựng bản đồ đánh giá độ bằng phẳng mặt đường sử dụng cảm biến gia tốc và GNSS trên điện thoại thông minh - Thí điểm một đoạn tuyến đường Hà Nội	Trần Tiến Anh Đình Khánh Toàn Hà Văn Trung Vũ Minh Quang Nguyễn Duy Thắng	69CD3 69CD3 69CD3 69CD3 69CD3	PGS. TS Trần Đình Trọng ThS. Trần Thị Huệ
3.	CD-2026-03	Xây dựng Mô hình thông tin hiện trạng (As-built BIM) từ dữ liệu địa không gian và ứng dụng phần mềm Autodesk	Nguyễn Hùng Anh Lê Đình Thắng Trần Tiến Anh Phạm Văn Đức Đỗ Tiến Mạnh	69CD3 69CD3 69CD3 69CD3 69CD3	TS. Lương Ngọc Dũng
4.	CD-2026-04	Tên đề tài: Xây dựng Mô hình thông tin hoàn công (As-built BIM) công trình hạ tầng giao thông từ dữ liệu đám mây điểm (Pointcloud)	Đình Văn Ngọc Đặng Duy Nhật Minh Nguyễn Xuân Tinh Ngân Văn Trung	69CD3 69CD3 68CD2 68CD2	TS. Lương Ngọc Dũng
5.	CD-2026-05	Xây dựng bản đồ lớp phủ không thấm từ dữ liệu viễn thám và học máy phục vụ nghiên cứu nguy cơ ngập đô thị	Nguyễn Minh Anh Trần Thị Ngọc Quỳnh Nguyễn Thị Huyền Trang	69CDQ1 69CDQ1 70CDQ1	TS. Vũ Thái Hà TS. Đào Duy Toàn
6.	CD-2026-06	Đánh giá ứng xử của kết cấu nhà ống BTCT chịu tác động của chuyển vị nền do thi công hầm Metro	Lê Duy Nam Lê Văn Nam Dương Đức Cường	67CD2 67CD2 67CD2	TS. Đoàn Tùng
7.	CD-2026-07	Nghiên cứu thuật toán dẫn đường tối ưu đến vị trí đỗ xe trong bãi đỗ ô tô	Bạch Thanh Sang Nguyễn Phương Thảo Nguyễn Anh Thư Nguyễn Đình Vinh	69LGTDT 69LGTDT 69LGTDT 69LGTDT	ThS. Đinh Xuân Hoàn TS. Vũ Minh Tâm

TT	Mã số	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Lớp	Giáo viên hướng dẫn
8.	CD-2026-08	Nghiên cứu hệ thống webapp quản lý vận tải hàng hóa tích hợp ePOD trong doanh nghiệp logistics	Phạm Hồng Thắm Trần Thị Hương Giang Trương Lê Ngân Hà Vũ Triệu Nghĩa	69LGTDT 69LGTDT 69LGTDT 69LGTDT	TS. Vũ Minh Tâm TS. Phạm Ngọc Việt
9.	CD-2026-09	Nghiên cứu bài toán định tuyến xe trong logistics ngược: Trường hợp thu gom vỏ sữa tại các trường học	Nguyễn Hồng Anh Nguyễn Tuấn Anh Vũ Phương Ánh Trần Ngọc Hải Hoàng Thị Minh Thư	69LGTDT 69LGTDT 69LGTDT 69LGTDT 69LGTDT	TS Thái Hồng Nam TS. Vũ Minh Tâm
10.	CD-2026-10	Nghiên cứu xác định độ lún từ chuỗi thời gian tọa độ của trạm CORS - Trường hợp một số trạm CORS của đô thị	Nguyễn Tùng Dương Lương Anh Đài Vũ Minh Khanh Touch Hok Đặng Phương Bình	69CD3 69CD3 69CD3 69CD3 69CD3	PGS.TS Trần Đình Trọng ThS. Nguyễn Đình Huy
11.	CD-2026-11	Đánh giá hiệu quả hệ thống vách chắn tiêu năng (baffles) trong kiểm soát và giảm thiểu tác động dòng chảy bùn đá thông qua mô hình máng thí nghiệm	Đặng Thanh Dũng Vũ Đức Lộc Nguyễn Xuân Điềm Pech Mony Cao Hoàng Minh	68XE2 68XE2 68XE2 68CNXE 68XE2	TS. Nguyễn Thanh Sơn
12.	CD-2026-12	Nghiên cứu sự suy giảm cường độ kháng cắt của đất dưới tác động của chu trình làm ướt - sấy khô trong điều kiện khí hậu cực đoan	Bùi Trung Hiếu Lê Hồng Ngọc Nguyễn Thị Ngọc Mai	68KT7 68KT1 68KT1	TS. Phạm Việt Anh TS. Lê Thiết Trung
13.	CD-2026-13	Ảnh hưởng của chu kỳ khô – bão hòa lặp lại đến tính trương nở và biến dạng thể tích của đất trong điều kiện khí hậu cực đoan	Nguyễn Thành Sơn Ngân Văn Trung Trần Sỹ Ben Nguyễn Mai Phương Đoàn Mạnh Quân	68CD2 68CD2 68CD2 70QLDA2 67KT4	ThS. Lê Thị Ngọc Hà TS. Phạm Việt Anh
14.	CD-2026-14	Nghiên cứu xây dựng trợ lý học tập môn Cơ học đất sử dụng trí tuệ nhân tạo	Phùng Minh Ngọc Nguyễn Thành Lam Lê Minh Phú Đỗ Văn Hưng	69CD2 69CD2 69CD2 69CD2	PGS.TS Nguyễn Hướng Dương ThS. Đỗ Thị Thu Hiền
15.	CD-2026-15	Ứng dụng công nghệ nhận dạng ảnh và AI để phát hiện các hư hỏng bề mặt công trình giao thông	Lèo Đức Hoàng Nguyễn Anh Vũ Bùi Văn Đức Minh	70CD1 70CD1 70CD1	PGS.TS Khúc Đăng Tùng

TT	Mã số	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Lớp	Giáo viên hướng dẫn
16.	CD-2026-16	Tự động nhận dạng các hư hỏng trên hệ thống đường ray sử dụng camera và công nghệ AI	Dương Bá Xuân Anh Vũ Trọng Dân Nguyễn Hoàng Nam	70CDS 70CDS 70CDS	PGS.TS Khúc Đăng Tùng
17.	CD-2026-17	Nghiên cứu vùng dừng chờ ưu tiên cho xe máy tại nút giao đèn tín hiệu trên tuyến đường có làn xe buýt riêng.	Phạm Minh Hiếu Kiều Doãn Cường Nguyễn Đăng Triều Đỗ Hoàng Hà	69CD2 69CD2 67CD2 67CD2	TS. Thái Hồng Nam TS. Vũ Minh Tâm
18.	CD-2026-18	Nghiên cứu giải pháp nâng cao độ bền kết cấu bê tông công trình ngầm chịu tác động của ăn mòn cốt thép	Phí Ngọc Đức Trần Trung Kiên Phạm Thành Thuận Bùi Đức Tài	69CD1 69CD1 67CDQ2 68CD1	TS. Nguyễn Thị Nguyệt Hằng
19.	CD-2026-19	Nghiên cứu yêu cầu về lún, tính toán lún, giải pháp giảm lún và chênh lún của nền đất cho một số dạng công trình xây dựng.	Vũ Hà Nhi Nguyễn Thị Hoàng Yến	69KT2 69KT2	TS. Phạm Thế Anh
20.	CD-2026-20	Nghiên cứu mô hình thí nghiệm cọc trong phòng thí nghiệm	Nguyễn Trần Khánh Huyền Vũ Duy Khánh	68CD1 69XD3	ThS. Vũ Công Viên ThS. Đỗ Thị Thu Hiền
21.	CD-2026-21	Nghiên cứu mô hình làm việc đồng thời hệ cọc - nền đất của kết cấu cầu cạn dạng bản - cọc (Pile-Slab Viaducts)	Nguyễn Tấn Phát Nguyễn Thành Sơn Nguyễn Xuân Bách Phạm Minh Quân Hoàng Thế Anh Đức	67CDE 68CD2 67XD11 67XD7 67CDE	TS. Phạm Việt Anh PGS.TS Khúc Đăng Tùng
22.	CD-2026-22	Nghiên cứu mô phỏng công thức giải tích của toán đồ Kogan bằng toán đồ và phần mềm SPSS	Hoàng Quốc Huy	67CDE	TS. Cao Phú Cường
23.	CD-2026-23	Nghiên cứu mô phỏng tính chất cơ lý của hỗn hợp bê tông nhựa bằng mẫu đầm Marshall trong phòng thí nghiệm và phần mềm Abaqus	Trịnh Tuấn Hưng Nguyễn Đức Quang Nguyễn Minh Đức Hùng Nguyễn Việt Khánh	67CD1 67CD1 67CD1 67CD1	TS. Cao Phú Cường

TT	Mã số	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Lớp	Giáo viên hướng dẫn
24.	CD-2026-24	Phân tích tiến trình đô thị hóa hai bên bờ sông Hồng tại Hà Nội giai đoạn 2000-2020 dựa trên chuỗi dữ liệu lớp phủ đất JAXA.	Nguyễn Hoàng Bảo Nhi Trần Yến Nhi Nguyễn Ánh Diễm Lê Việt Anh	69CDQ1 69CDQ1 69CDQ1 69CDQ1	TS. Đào Duy Toàn
25.	CD-2026-25	Phân tích mảng xanh đô thị và mối quan hệ với nhiệt độ bề mặt khu vực Hà Nội sử dụng dữ liệu viễn thám quang học và mô hình học máy	Tạ Quang Anh Nguyễn Đức Sơn Ngô Thị Thu Hằng, Nghiêm Xuân Việt Nguyễn Vương Hải Yến	69CDQ1 69CDQ1 69CDQ1 69CDQ1 69CDQ1	ThS. Đặng Diệu Huệ TS. Đào Duy Toàn
26.	CD-2026-26	Nghiên cứu giải pháp hạn chế ăn mòn cốt thép trong kết cấu bê tông chịu môi trường xâm thực	Phí Ngọc Đức Trần Kiên Trung Phạm Thành Thuận Nguyễn Thị Hồng Bùi Đức Tài	69CD1 69CD1 67CDQ2 68CDQ1 68CD1	TS. Nguyễn Thị Nguyệt Hằng
27.	CD-2026-27	Xây dựng quy trình bán tự động phát hiện trượt lở đất từ nguồn ảnh viễn thám độ phân giải cao	Nguyễn Hà Phương Nguyễn Thị Thùy Linh Trần Anh Thắng Bùi Quang Vinh Nguyễn Quang Vinh	68CDQ2 68CDQ2 68CDQ2 68CDQ2 68CDQ1	PGS.TS Hà Thị Hằng TS. Bùi Duy Quỳnh
28.	CD-2026-28	Nghiên cứu ứng dụng IoT trong giám sát sức khỏe kết cấu của công trình xây dựng	Lã Minh Khánh Đỗ Quang Hợp Ngô Xuân Tiến	67CS 68CS2 68CD2	PGS.TS Lê Bá Danh ThS. Nguyễn Đình Quý
29.	CD-2026-29	Nghiên cứu ứng xử động của cầu đường sắt tốc độ cao	Nguyễn Văn Đạt Nguyễn Tấn Phát Phương Văn Dưỡng	67CDE 67CDE 67CDE	PGS.TS Lê Bá Danh ThS. Đinh Nho Càng

(Danh mục gồm 29 đề tài)

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG HÀ NỘI**

DANH MỤC ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN NĂM 2026

(Theo Quyết định số: 322/QĐ-ĐHXDHN ngày 11/02/2026 của Hiệu trưởng Trường ĐHXDHN)

KHOA XÂY DỰNG DÂN DỤNG VÀ CÔNG NGHIỆP

TT	Mã số	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Lớp	Giáo viên hướng dẫn
1.	XD-2026-01	Khảo sát sự làm việc của khung bê tông cốt thép chèn tường bằng phần mềm Abaqus	Phạm Việt Hào Đoàn Trường An Nguyễn Đức Tùng	67XD3 67XD3 67XF	NCS. Đinh Văn Tùng
2.	XD-2026-02	Tối ưu hóa hệ kết cấu một bậc tự do chịu tác động của tải trọng động đất	Nguyễn Xuân Bách Nguyễn Anh Tuấn Trần Bình Lực Phạm Minh Quân	67XD11 67XD10 67XD9 67XD7	TS. Nguyễn Trọng Phú TS. Phạm Đình Hải
3.	XD-2026-03	Ảnh hưởng của tấm gia cường FRP đến ứng xử Xoắn-Cắt-Uốn đồng thời của dầm BTCT	Nguyễn Minh Quyền Nguyễn Quỳnh Chi Nguyễn Công Hoàng Phi	69XD7 69XD7 69XD7	ThS. Trần Thùy Dương PGS TS Phạm Xuân Đạt
4.	XD-2026-04	Ứng xử phá hoại của dầm BTCT chịu Xoắn-Cắt-Uốn đồng thời	Đặng Tuấn Kiệt Tăng Văn Duy Phan Bình Minh	69XD7 69XD7 69XD7	ThS. Trần Thùy Dương PGS.TS Phạm Xuân Đạt
5.	XD-2026-05	Nghiên cứu thực nghiệm ảnh hưởng của kích thước mẫu thử đến mô đun đàn hồi của bê tông.	Đinh Triệu Nhật Minh Nguyễn Khánh Hưng Luu Thành Long Trần Văn Toàn Lê Văn Quyển	67XD8 67XD8 67XD8 67XD8 67XD8	TS. Nguyễn Mạnh Hùng
6.	XD-2026-06	Nghiên cứu mô phỏng số ứng xử nén của cột bê tông cốt thép được gia cường bằng vải sợi các bon CFRP	Nguyễn Hải Đăng Trần Hà Hoàng Long Nguyễn Văn Tuấn Nghĩa Vũ Thế Vinh Nguyễn Ngọc Phi Long	67XD6 67XD10 67XD6 67XD6 68XE1	ThS. Lê Phước Lành
7.	XD-2026-07	Ứng xử kết cấu của dầm bê tông cốt liệu tái chế	Hà Minh Đức Bùi Nguyễn Quyền Linh Nguyễn Đình Sơn Nguyễn Xuân An	68XE1 68XE1 68XE1 68XE1	PGS.TS Nguyễn Ngọc Tân
8.	XD-2026-08	Nghiên cứu ứng xử uốn của dầm bê tông chế tạo bằng bê tông nhẹ có cốt chịu lực bằng thanh polymer cốt sợi thủy tinh GFRP	Nguyễn Trần Đình Tùng Trần Đức Anh Đinh Văn Nam Đào Tuấn Đại	68XF 68XF 68XF 68XF	GS.TS Nguyễn Trung Hiếu
9.	XD-2026-09	Nghiên cứu thực nghiệm ảnh hưởng của hàm lượng sợi thép đến cường độ chịu kéo của bê tông chất lượng siêu cao	Đinh Thái Tuyên Nguyễn Minh Hiếu Ngô Thanh Lâm	67XD2 68XE2 68XE2	ThS. Nguyễn Văn Quang GS.TS Nguyễn Trung Hiếu

TT	Mã số	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Lớp	Giáo viên hướng dẫn
10.	XD-2026-10	Nghiên cứu gia cường kết cấu BTCT chịu cắt bằng tấm bê tông chất lượng siêu cao đúc sẵn có cốt chịu lực bằng tấm sợi các bon (Tấm UHPC-CFRP đúc sẵn)	Trương Thanh Sơn Hoàng Bảo Long Đình Nguyễn Nhật Minh Nguyễn Đức Tùng Nguyễn Sinh Hùng	67XF 67XF 67XF 67XF 67XF	GS.TS Nguyễn Trung Hiếu ThS. Nguyễn Thị Thu Hiền
11.	XD-2026-11	Nghiên cứu vật liệu thay thế trong chế tạo Bê Tông tự lên tại Việt Nam	Hoàng Lê Minh Đoàn Trọng Hoàng Anh Nguyễn Thế Cường Nguyễn Ngọc Linh Vũ Thị Vân Anh	68XDC2 68XDC1 68XDC1 68KTE 68XDC5	PGS.TS Nguyễn Hùng Cường
12.	XD-2026-12	Kết hợp mô hình thông tin công trình (BIM) và thị giác máy tính trong công tác quản lý an toàn lao động trên công trường xây dựng	Trần Bình Lực Nguyễn Minh Quang Nguyễn Văn An Nguyễn Danh Việt Trần Lê Trung Hiếu	67XD9 67XD10 68XD4 68XD9 70XCT	TS. Lê Thái Hòa
13.	XD-2026-13	Nghiên cứu tính toán ổn định chống lật và nội lực đầu cọc của bộ móng Cản cầu tháp	Nguyễn Công Lực Đỗ Duy Nam Nguyễn Thành Nam Phạm Cảnh Kỳ Nguyễn Anh	69XD5 69XD5 69XD5 69XD5 69XD5	ThS. Lê Ngọc Phương
14.	XD-2026-14	Tính toán tần số dao động cơ bản của dầm giảm đơn chịu ảnh hưởng của mômen uốn và lực cắt	Trịnh Quốc Khánh Nguyễn Ngọc Việt Nguyễn Đức Trọng Nguyễn Đức Nguyên Vũ Đình Vĩnh	69XD5 69XD5 69XD5 69XD5 69XD5	ThS. Lê Ngọc Phương ThS. Nguyễn Tiến Đắc
15.	XD-2026-15	Nghiên cứu chuyển động bình ổn và ổn định chống lật của cầu trục Long môn chịu tải trọng gió	Trần Đại Quyền Nguyễn Nhật Minh Hoàng Quốc Vượng Nguyễn Xuân Vinh Phạm Tiến Đạt	69XD5 69XD5 69XD5 69XD5 69XD5	ThS. Nguyễn Tiến Đắc ThS. Lê Ngọc Phương
16.	XD-2026-16	Ứng dụng công nghệ BIM 4d hỗ trợ công tác lắp dựng cho công trình thép nhịp lớn	Nguyễn Anh Tuấn Nguyễn Minh Quang Trần Bình Lực	67XD10 67XD10 67XD9	TS. Nguyễn Trần Hiếu
17.	XD-2026-17	Nghiên cứu ứng xử của liên kết chịu cắt và đánh giá ảnh hưởng của giả thiết liên kết đến thiết kế hệ dầm thép	Lê Đức Huy Nguyễn Duy Đạo Nguyễn Trung Hiếu Phạm Đức Mạnh	68XDC4 68XDC5 68XDC4 68XDC4	ThS. Nguyễn Văn Cường TS. Nguyễn Đình Hòa
18.	XD-2026-18	Đánh giá khả năng áp dụng công nghệ xây dựng mô-đun (modular construction) tại Việt Nam	Nguyễn Thị Thu Hà Trần Tuấn Anh Hoàng Xuân Bách Đỗ Gia Huy Nguyễn Duy Nhất	68XD4 68XD4 68XD4 68XD4 68XD4	ThS. Nguyễn Hoàng Nam (BM Thép gỗ) PGS.TS Nguyễn Trung Kiên

TT	Mã số	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Lớp	Giáo viên hướng dẫn
19.	XD-2026-19	Phân tích dao động và ổn định dầm sandwich có cơ tính biến đổi	Đào Mạnh Vũ Vũ Bùi Hoàng Quản Thái Vinh Phùng Khánh Toàn Trịnh Minh Nguyệt	69XD5 69XD5 69XD5 69XD5 69XD5	ThS. Hoàng Thu Phương PGS.TS Trần Hữu Quốc
20.	XD-2026-20	Ứng dụng kỹ thuật Học máy (Machine Learning) trong tối ưu hóa chiều cao tầng nhà cao tầng chịu tải trọng gió bão tại Việt Nam	Phạm Quốc Cường Tạ Tuấn Anh Ngô Tiến Dũng Hoàng Thị Ngọc Ánh Nguyễn Trung Đức	67XE2 67XE2 67XE2 67XE2 67XE2	ThS. Nguyễn Hoàng Nam (BM SBVL)
21.	XD-2026-21	Đặc trưng cơ học của bê tông cốt liệu tái chế sử dụng cốt liệu lớn từ bê tông phá dỡ và gạch phá dỡ	Đào Thái Hùng Nguyễn Hải Phong Bùi Quang Huy Nguyễn Trung Hiếu	69XE2 69XE2 69XE2 69XE2	ThS. Nghiêm Hà Tân
22.	XD-2026-22	Nghiên cứu các một số ảnh hưởng tới độ võng của cáp chịu tác dụng của tải trọng bản thân và có điểm neo không chênh cao	Nguyễn Lâm Hùng Phạm Thị Thu Trang Đình Bảo Đăng Trương Hà Sơn Hoàng Hoa Châu	69XD4 69XD4 69XD4 69XD4 69XD4	TS. Hương Quý Trường

(Danh mục gồm 22 đề tài)

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG HÀ NỘI**

DANH MỤC ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN NĂM 2026

(Theo Quyết định số: 322/QĐ-ĐHXDHN ngày 11/02/2026 của Hiệu trưởng Trường ĐHXDHN)

KHOA KỸ THUẬT MÔI TRƯỜNG

TT	Mã số	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Lớp	Giáo viên hướng dẫn
1.	MT-2026-01	Tìm hiểu và đánh giá các công nghệ xử lý chất thải thực phẩm trên thế giới theo hướng phát triển bền vững	Phạm Thu Hương Hoàng Thị Anh Thư Đỗ Thị Kim Oanh	68MTC 68MTC 68MTC	ThS. Lê Thị Huyền
2.	MT-2026-02	Tích hợp năng lượng gió trong công trình trung hòa cacbon: Kinh nghiệm Quốc tế và hướng tiếp cận tại Việt Nam	Nguyễn Phong Nhã Trương Hương Ly Dương Thị Vi Nguyễn Phương Linh	67HK 67HK 67HK 67HK	ThS. Lê Thị Huyền
3.	MT-2026-03	Thiết lập tài khoản chất thải rắn theo Khung hệ thống hạch toán kinh tế môi trường (SEEA-CF) của Liên hợp quốc- Nghiên cứu thí điểm cho tỉnh Quảng Ninh	Đặng Phương Thảo Nguyễn Hữu Thuận Bùi Diệu Ngân Đoàn Thị Huyền Diệu	70XE1 70XE1 67QT2 67QT2	TS. Trần Hoài Lê
4.	MT-2026-04	Nghiên cứu tiềm năng ứng dụng bê nước nổi có sử dụng vật liệu tái chế cho khu vực ngập nước hoặc lũ lụt	Đào Tiến Long Nguyễn Đức Vinh	68XE1 68KTE	TS. Đào Anh Dũng TS. Trần Hoài Sơn
5.	MT-2026-05	Nghiên cứu xử lý phú dưỡng trong ao hồ nội đô tại thành phố Hà Nội bằng công nghệ sóng siêu âm kết hợp tổ hợp hóa chất	Lê Đức Mạnh Nguyễn Tuấn Anh Trịnh Xuân Hiếu Nguyễn Lâm Phong	67MNC 67MNC 67MNC 67MNC	TS. Trần Đức Minh Hải TS. Trần Thúy Anh
6.	MT-2026-06	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ sóng siêu âm và chất keo tụ tự nhiên để nâng cao hiệu quả loại bỏ tảo trong quá trình xử lý nước cấp	Nguyễn Tuấn Anh Lê Đức Mạnh Trịnh Xuân Hiếu Nguyễn Lâm Phong	67MNC 67MNC 67MNC 67MNC	TS. Trần Đức Minh Hải
7.	MT-2026-07	Nghiên cứu tiềm năng khí sinh học của tảo Spirulina và ảnh hưởng của biện pháp tiên xử lý đối với khả năng tạo khí sinh học	Bùi Ngọc Anh Trần Ngọc Minh Trần Lê Quân	68MTC 68MTC 68MTC	TS. Trần Công Khánh
8.	MT-2026-08	Nghiên cứu tiềm năng khí sinh học từ chất thải hữu cơ có nguồn gốc thực vật thu thập tại các khu chợ hoặc siêu thị tại Hà Nội.	Nguyễn Huy Hoàng Dương Minh Hiếu Nguyễn Khánh Linh Nguyễn Văn Hiếu	69MNC1 69MNC1 69MNC1 69MNC1	TS. Trần Công Khánh

TT	Mã số	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Lớp	Giáo viên hướng dẫn
9.	MT-2026-09	Nghiên cứu đề xuất tính toán lưu lượng thiết kế hệ thống thông gió chống lan truyền khói, hạn chế rủi ro trong nhà cao tầng	Biện Bảo Minh Nguyễn Thành Vinh Nguyễn Văn Kỹ Phan Bá Chiến Phạm Công Thành	68HKC1 68HKC1 68HKC1 68HKC1 68HKC1	ThS. Nguyễn Huy Tiến
10.	MT-2026-10	Ứng dụng công nghệ viễn thám giám sát diễn biến phú dưỡng tại một số hồ đô thị tiêu biểu ở Hà Nội theo đặc điểm tiếp nhận nước thải	Phạm Huyền Trang Đào Phương Linh Nguyễn Thị Mỹ Lệ Nguyễn Thị Bích Hường	70MN2 70MN2 70MN2 70MN2	TS. Trần Thúy Anh ThS. Khúc Thành Đông
11.	MT-2026-11	Nghiên cứu giải pháp thông gió thu hồi nhiệt nhằm cải thiện chất lượng không khí trong căn hộ chung cư đô thị	Mai Hiền Hải Đăng Nguyễn Lê Tùng Bách	69HKC1 69HKC1	TS. Phạm Văn Tới
12.	MT-2026-12	Thu hồi năng lượng từ chất thải rắn hữu cơ bằng phương pháp phân hủy kỵ khí	Nguyễn Đức Anh Đoàn Lê Minh Trình Thanh Tùng Nguyễn Hoàng Trí Dũng	69MNC1 69MNC1 69MNC1 69MNC1	TS. Phạm Văn Tới
13.	MT-2026-13	Khảo sát hiện tượng tiêu tổn điện năng của thiết bị cắm điện nhưng không sử dụng	Đỗ Lương Dũng Phạm Quang Hiệu	68HKC2 68HKC1	ThS. Nguyễn Văn Sĩ
14.	MT-2026-14	Vai trò của khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG) trong việc giảm phát thải CO ₂ cho hệ thống kỹ thuật công trình tại Việt Nam	Phạm Quang Hiệu Đỗ Lương Dũng	68HKC1 68HKC2	ThS. Nguyễn Văn Sĩ
15.	MT-2026-15	Ứng dụng IoT trong quan trắc và đánh giá chất lượng môi trường trong công trình.	Nguyễn Danh Triết Nguyễn An Ninh Bùi Như Khải Trần Quang Tùng	67HKEC 67HKEC 67HKEC 69HKC1	PGS.TS Trần Ngọc Quang TS. Nguyễn Hoàng Hiệp
16.	MT-2026-16	Ứng dụng công nghệ vệ tinh viễn thám để đánh giá một số yếu tố khí tượng ảnh hưởng đến chất lượng không khí trong điều kiện Việt Nam	Trương Đức Huy Mai Quốc Anh Nguyễn Thành Đạt Lâm Phú Hùng Nguyễn Minh Nhật	69HKC2 69HKC2 69HKC2 69HKC2 69HKC2	TS. Nguyễn Hoàng Hiệp ThS. Mạc Văn Đạt
17.	MT-2026-17	Nghiên cứu ảnh hưởng của thông gió đến chất lượng không khí trong phòng đa năng tại Hà Nội	Mai Quốc Anh Trương Đức Huy Nguyễn Thành Đạt Lâm Phú Hùng Nguyễn Minh Nhật	69HKC2 69HKC2 69HKC2 69HKC2 69HKC2	ThS. Mạc Văn Đạt TS. Nguyễn Hoàng Hiệp
18.	MT-2026-18	Đánh giá hiệu quả xử lý nước mặt bằng màng nano NF 270 biến tính trong điều kiện áp lực cao.	Trịnh Hàng Hải Trần Đức Phong Phạm Trung Đức Trần Anh Tuấn Nguyễn Khánh Tùng	69CB 69MNC1 69MNC1 67MSE 67MSE	TS. Đỗ Hồng Anh

TT	Mã số	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Lớp	Giáo viên hướng dẫn
19.	MT-2026-19	Nghiên cứu thiết kế hệ thống sưởi sàn sử dụng nước nóng từ năng lượng mặt trời nhằm nâng cao tiện nghi nhiệt mùa đông cho phòng tắm.	Võ Phương Nam Bùi Ngọc Anh Đông Văn Nhượng Nguyễn Tiến Dũng Lương Minh Tuấn	68HKC2 68HKC2 68HKC2 68HKC2 68HKC2	TS. Nguyễn Thành Trung PGS.TS Nguyễn Công Thắng
20.	MT-2026-20	Nghiên cứu mô phỏng cân bằng năng lượng cho tòa nhà giảng đường.	Lê Đạt Bắc Đỗ Đình Dũng Lê Tùng Anh	67HK 67HK 67HK	ThS. Đinh Thị Phương Lan HVCH. Đặng Hoàng Long
21.	MT-2026-21	Nghiên cứu ứng dụng ảnh vệ tinh và nền tảng Google Earth Engine xây dựng bản đồ ngập lụt đánh giá sự thay đổi diện tích ngập nước thành phố Thái Nguyên giai đoạn 2015-2025.	Đào Đức Phúc Đoàn Kim Long Vũ Thị Mai Anh Vũ Thị Thanh Huyền Nguyễn Hồng Nhung	66MNEC 66MNEC 66MNEC 66MNEC 66MNEC	ThS. Nguyễn Trà My
22.	MT-2026-22	Nghiên cứu và đề xuất phương pháp tái chế, tái sử dụng kính phế thải thay thế cát trong bê tông và vữa xây dựng	Nguyễn Xuân Trường Hà Đức Tùng Nguyễn Thế Dũng Phạm Minh Đức Phạm Bá Khôi Nguyễn Nguyên	70MSE 70MSE 70MSE 70MSE 70MSE	TS. Ứng Thị Thúy Hà ThS. Chử Thị Hồng Nhung
23.	MT-2026-23	Nguyên cứu và đề xuất tái sử dụng cốt liệu cao su từ lốp xe phế thải chế tạo vật liệu xây dựng phù hợp với xu hướng phát triển bền vững	Đặng Xuân Minh Nguyễn Lâm Uyên Vũ Nhật Huy Nguyễn Nhật Minh Nguyễn Xuân Tuấn Anh	68MTC 69QLDA1 70XF 70XD3 70XF	TS. Ứng Thị Thúy Hà TS. Phạm Tuấn Hùng
24.	MT-2026-24	Nghiên cứu và đề xuất phương pháp tái sử dụng tro đốt từ vỏ trấu để làm vật liệu xây dựng	Nguyễn Bảo Kim Nguyễn Thiên Phong Vũ Đức Bảo Nguyễn Văn Bình Nguyễn Tấn Dũng	70MSE 70XF 70MSE 70MSE 70XF	ThS. Chử Thị Hồng Nhung TS. Ứng Thị Thúy Hà
25.	MT-2026-25	Rác thải nhựa trong môi trường đại học-tái sinh và kiến tạo công trình.	Trần Quốc Việt Lê Đức Gia Bảo Cần Nguyễn Đức Anh Nguyễn Minh Dũng Phạm Phan Hải Khang	70XF 70XF 70XF 70XF 70XF	ThS. Chử Thị Hồng Nhung TS. Ứng Thị Thúy Hà
26.	MT-2026-26	Đánh giá hiệu quả than hoạt tính Việt Nam được bọc MOCF chiết xuất từ hạt cây chùm ngây để loại bỏ vi khuẩn trong nước sinh hoạt	Đỗ Thị Huệ Trương Hoàng Linh	66MTC 70MN1	ThS. Nguyễn Thúy Liên

TT	Mã số	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Lớp	Giáo viên hướng dẫn
27.	MT-2026-27	Nghiên cứu tối ưu quá trình keo tụ với hạt cây chùm ngây, ứng dụng thử nghiệm cho quá trình keo tụ làm trong nước sông Hồng và sông Đa Độ	Nguyễn Vũ Hoàng Trương Hoàng Linh Nguyễn Trung Kiên (HVCH)	66MNE 70MN1 CTHN2404	TS. Trần Hoài Sơn TS Dương Thu Hằng
28.	MT-2026-28	Nghiên cứu tiềm năng ứng dụng công nghệ đốt rác phát điện ở Việt Nam.	Lê Vũ Trung Hiếu Đặng Phước An Bùi Thị Khánh Hòa Phạm Hải Đăng Nguyễn Thị Khánh Chi	70MTC 70MTC 70MTC 70MTC 70MTC	TS. Hoàng Ngọc Hà

(Danh mục gồm 28 đề tài)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG HÀ NỘI

DANH MỤC ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN NĂM 2026

(Theo Quyết định số: 322/QĐ-ĐHXDHN ngày 11/02/2026 của Hiệu trưởng Trường ĐHXDHN)

KHOA KINH TẾ VÀ QUẢN LÝ XÂY DỰNG

TT	Mã số đề tài	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Lớp	Giảng viên hướng dẫn
1.	KT-2026-01	Ứng dụng Trí thông minh nhân tạo tạo sinh (Generative AI) để quản lý chủ động an toàn trên công trường xây dựng	Phùng Quang Vũ Nguyễn Minh Hiếu Trần Thị Thủy Dương	67QD 67QD 67CNQD	PGS.TS Nguyễn Thế Quân GS.TS Po Han Chen (Concordia University, Canada)
2.	KT-2026-02	Phân tích thực trạng và nêu giải pháp cho vấn đề “chảy máu chất xám” kỹ sư và nhân công tay nghề cao trong ngành Xây dựng tại Việt Nam	Lê Thị Nguyệt Hà Lê Ngọc Phương Linh Nguyễn Tài Đức Phạm Hồng Thái Trần Nguyễn Hoàng Duy	69QLDA2 69QLDA2 69QLDA2 69QLDA2 69QLDA2	TS. Nguyễn Tuấn Anh
3.	KT-2026-03	Phân tích hiệu quả sử dụng vốn của các doanh nghiệp xây dựng niêm yết trên sàn chứng khoán Việt Nam	Nguyễn Thị Ngọc Mai Trần Văn Nhật Dương Quách Hải Đăng Đặng Mai Linh Nguyễn Quang Anh Khoa	69KTDT 69KTDT 69KTDT 69KTDT 69KTDT	TS. Nguyễn Minh Đức ThS. Tống Quang Duy
4.	KT-2026-04	Nghiên cứu về tác động của Trí tuệ nhân tạo sinh (GenAI) đến các kỹ năng của kỹ sư kinh tế xây dựng trong tương lai	Trần Lê Duy Lê Mạnh Khiêm Lê Đức Minh	69QD2 69QD2 69QD2	TS. Đào Thùy Ninh
5.	KT-2026-05	Nhận thức về ô nhiễm không khí và hành vi bảo vệ sức khỏe của sinh viên	Lê Liên Hương Hoàng Thanh Thảo Đỗ Thị Hồng Thu Đào Minh Quân	70QLDA2 70QLDA2 70QLDA2 70QLDA2	TS. Nguyễn Bảo Ngọc
6.	KT-2026-06	Các tiêu chí tuyển dụng vị trí Project Manager trên LinkedIn: So sánh giữa các ngành Công nghệ thông tin, Xây dựng và Dịch vụ	Lê Liên Hương Hoàng Thanh Thảo Đỗ Thị Hồng Thu Đào Minh Quân	70QLDA2 70QLDA2 70QLDA2 70QLDA2	ThS. Nguyễn Hòa Bình TS. Nguyễn Bảo Ngọc
7.	KT-2026-07	Cân bằng công việc – cuộc sống của nhân sự quản lý dự án: Một nghiên cứu so sánh giữa ngành xây dựng và ngành công nghệ thông tin	Nguyễn Phương Anh Nguyễn Hồng Phước Phạm Tuấn Anh Lê Văn Bảo	69QLDA2 69QLDA2 69QLDA1 69QLDA1	ThS. Nguyễn Hòa Bình TS. Nguyễn Bảo Ngọc

TT	Mã số đề tài	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Lớp	Giảng viên hướng dẫn
8.	KT-2026-08	Hiện trạng phát sinh và thực hành 3R (Reduce – Reuse – Recycle) đối với rác thải rắn sinh hoạt của sinh viên một số trường đại học ở Hà Nội	Lý Hạnh Dung Nguyễn Minh Trí	70QLDA1 70QLDA1	TS. Nguyễn Bảo Ngọc và ThS. Chử Thị Hồng Nhung
9.	KT-2026-09	Đánh giá nhận thức nghề nghiệp của sinh viên trường Đại học Xây dựng Hà Nội	Nguyễn Hồng Quân Luong Thị Thanh Thảo Trần Anh Quân Phùng Quốc Minh Hoàng Thị Huyền Trang	70KT5 70KT5 70KT5 70KT5 70KT5	TS. Hoàng Văn Giang
10.	KT-2026-10	Đánh giá nhận thức của các bên liên quan về Net Zero trong giai đoạn vận hành công trình xây dựng – nghiên cứu tại các tòa nhà chung cư thương mại ở Việt Nam	Đông Thanh Tùng Ngô Thanh Bình Nông Thái Dương	67BDS 67BDS 67BDS	TS. Hoàng Văn Giang
11.	KT-2026-11	Nghiên cứu về ảnh hưởng của Trí tuệ nhân tạo tạo sinh GenAI trong việc học tập của sinh viên Đại học Xây dựng Hà Nội	Trần Bảo Gia Hân Vũ Hương Giang Bùi Trà My Nguyễn Hồng Trang Bùi Yên Nhi	69KT6 69KT6 69KT6 69KT6 69KT6	TS. Đào Thùy Ninh
12.	KT-2026-12	Nghiên cứu áp dụng phương pháp đánh giá hiệu quả sử dụng vốn (Value for Money) trong sàng lọc các dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư PPP	Lê Thị Nguyệt Hà Lê Ngọc Phương Linh Nguyễn Tài Đức Phạm Hồng Thái Trần Nguyễn Hoàng Duy	69QLDA2 69QLDA2 69QLDA2 69QLDA2 69QLDA2	TS. Nguyễn Tuấn Anh
13.	KT-2026-13	Nghiên cứu sự khác biệt giữa “nhà ở xã hội” và “nhà ở giá phải chăng” dưới góc độ pháp lý và đề xuất hoàn thiện các quy định pháp luật về “nhà ở giá phải chăng” tại Việt Nam	Trần Quốc Toàn Lê Chí Kiên Nguyễn Kim Ngân	69BDS2 69BDS2 69BDS2	ThS. Nguyễn Việt Hương
14.	KT-2026-14	Đánh giá năng lực sử dụng AI an toàn, hiệu quả và có đạo đức đối với sinh viên trường Đại học Xây dựng Hà Nội	Nguyễn Khánh Linh Trần Thị Thu Hiền Mai Vũ Hải Anh Bùi Vũ Minh Thu Trần Minh Khoa	68QD2 68QD2 68QD2 68QD2 68QD1	TS. Nguyễn Thị Thu Hằng

TT	Mã số đề tài	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Lớp	Giảng viên hướng dẫn
15.	KT-2026-15	Nghiên cứu ưu, nhược điểm mô hình tài trợ vốn dự án đầu tư xây dựng trong thị trường Việt Nam	Nguyễn Lâm Uyên Nguyễn Hà Minh Hoàng Thị Mai Phương	69QLDA1 69QLDA1 69QLDA2	PGS.TS Nguyễn Quốc Toàn
16.	KT-2026-16	Ứng dụng hệ giá trị Nhân – Nghĩa – Lễ – Trí – Tín trong quản lý nhân sự nội bộ đơn vị quản lý dự án đầu tư xây dựng tại Việt Nam	Hoàng Thị Mai Phương Nguyễn Hạnh Dung Vi Vũ Hoàng Anh Luong Thị Tuyết Trinh	69QLDA2 69QLDA2 69QLDA2 69QLDA2	PGS.TS Nguyễn Thế Quân
17.	KT-2026-17	Phân tích các mô hình quản trị trong doanh nghiệp xây dựng ở Việt Nam	Hoàng Thị Hải An Ngô Thị Hải Anh Nguyễn Văn Khánh Hoàng Công Hưng Lê Ngọc Toàn	70KT5 70QD1 70KT7 70KT7 70KT7	TS. Nguyễn Văn Trung
18.	KT-2026-18	Nghiên cứu sử dụng Trí thông minh nhân tạo tạo sinh (Generative AI) để hỗ trợ việc lập tổng mức đầu tư dự án đầu tư xây dựng	Nguyễn Tiến Mạnh Hồ Phú Nhật Phạm Phúc Khang Phạm Hải Yên	67KTE 67KTE 67KTE 67QD	ThS. Ngô Văn Yên PGS.TS Nguyễn Thế Quân
19.	KT-2026-19	Nhận diện rủi ro tài chính trong quá trình đầu tư xây dựng các dự án công trình xanh ở Việt Nam	Nguyễn Ngọc Linh Nguyễn Thu Ngân Nguyễn Diệu Linh Phạm Như Ý	69KTDT 69KTDT 69KTDT 69KTDT	TS. Nguyễn Phương Châm
20.	KT-2026-20	Tối ưu hóa kế hoạch cung ứng vật liệu cho công trình xây dựng nhằm nâng cao hiệu quả quản lý chi phí thi công	Đình Trung Hiếu Ngô Thị Thương Nguyễn Việt Hùng	69KT1 69KT1 69KT1	ThS. Nguyễn Thị Nha Trang
21.	KT-2026-21	Nghiên cứu hiệu quả thực hiện các hoạt động phong trào cho sinh viên Trường Đại học Xây dựng Hà Nội và đề xuất giải pháp cải tiến	Cao Diễm Quỳnh Phan Linh Chi Trần Thu Hà Nguyễn Thùy Linh Nguyễn Thái Bình Dương	69KT5 69KTDT 69KTDT 69KT7 69BDS1	ThS. Đinh Đăng Bách
22.	KT-2026-22	Nghiên cứu khung pháp lý ứng dụng Blockchain vào hoạt động mua - bán bất động sản tại Việt Nam	Hoàng Nhất Quyền Trần Phú Thành Hoàng Đặng Đức Khánh	69BDS1 69BDS1 69BDS1	ThS. Nguyễn Việt Hương
23.	KT-2026-23	Nghiên cứu xu hướng phát triển nhà ở xã hội tiên bộ gắn liền với đô thị xanh tại Việt Nam	Vũ Thị Thùy Dung Nguyễn Thị Lan Anh Lê Thị Hằng Nga	68BDS1 68BDS1 68BDS1	ThS. Nguyễn Như Phiên KS. Phạm Diệu Linh

TT	Mã số đề tài	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Lớp	Giảng viên hướng dẫn
24.	KT-2026-24	Nghiên cứu hoàn thiện quy định pháp luật về hợp đồng xây dựng trong bối cảnh hiện nay	Vũ Thị Thúy Vũ Thị Thu Thủy Trần Đức Minh Lê Đình Thành	70KT7 70KT7 70KT7 70KT7	TS. Đặng Hoàng Mai
25.	KT-2026-25	Nghiên cứu hoàn thiện pháp luật để phục vụ chuyển đổi số trong quản lý trật tự xây dựng đô thị tại Việt Nam	Nguyễn Quang Vinh Nguyễn Lê Hải Hà Nguyễn Khánh Linh Phạm Phương Thảo Đỗ Thảo Vi	69KT6 69KT1 69KT1 69KT1 69KT1	ThS. Đinh Văn Trường CN. Trần Thị Tâm Đan - Viện Quản lý Đầu tư Xây dựng (HCM)
26.	KT-2026-26	Đánh giá các nhân tố ảnh hưởng đến rủi ro dự án đầu tư bất động sản xanh tại Việt Nam trong điều kiện biến động chi phí, công nghệ và yêu cầu ES	Trần Thị Ngọc Mai Nguyễn Phương Thanh Đoàn Doãn Thạch Thảo Nguyễn Thị Minh Thư	68KT6 68KT5 68KT5 68KT5	ThS. Đỗ Hữu Khoa
27.	KT-2026-27	Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định mua nhà ở của giới trẻ tại Hà Nội trong bối cảnh hiện nay	Bành Xuân Hòa Đặng Ngọc Khánh Hoàng Khánh Linh Nguyễn Thị Phúc An Trần Đức Lộc	67BDS 70BDS2 70BDS2 70BDS2 70BDS1	ThS. Đặng Thị Hồng Duyên
28.	KT-2026-28	Nghiên cứu công tác thanh quyết toán hợp đồng thi công xây dựng công trình sử dụng nguồn vốn tư nhân tại Việt Nam	Phạm Thị Thảo Vân Giáp Văn Minh Hoàng Văn Huynh Nguyễn Văn Sinh Nguyễn Thị Ngọc Ánh	69QD2 69QD2 69QD2 69QD2 69QD2	TS. Nguyễn Đức Thành
29.	KT-2026-29	Đánh giá mức độ ảnh hưởng của các nhân tố môi trường đến rủi ro của các dự án đầu tư bất động sản xanh tại Việt Nam.	Phạm Thị Thiên Nguyễn Thị Thương Vương Viết Quân	68KT7 68KT1 68KT6	ThS. Đỗ Hữu Khoa
30.	KT-2026-30	Nghiên cứu áp dụng công nghệ AI cho công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng tại Việt Nam	Nguyễn Trung Quân	66KTE	TS. Tô Thị Hương Quỳnh TS. Lê Hoài Ân
31.	KT-2026-31	Đánh giá mức độ sẵn sàng ứng dụng AI và IoT trong quản lý vận hành tòa nhà: nghiên cứu trường hợp tại Hà Nội, Việt Nam	Lê Đình Nam Huỳnh Thị Như Quỳnh Bùi Thị Thuý Đặng Nhật Minh Đinh Thị Mai Lan	69KT1 69KT1 69KT1 69KT1 69KT1	ThS. Nguyễn Thị Nha Trang

TT	Mã số đề tài	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Lớp	Giảng viên hướng dẫn
32.	KT-2026-32	Nghiên cứu rủi ro trong quá trình triển khai mô hình thông tin công trình (BIM) trong giai đoạn đấu thầu thi công xây dựng nhà xưởng công nghiệp	Đặng Ngọc Hoàng Nguyễn Sỹ Thành Nguyễn Duy Thái Nguyễn Văn Tuấn Võ Văn Thái	67KT5 67KT5 67KT5 67KT5 67KT4	ThS. Nguyễn Thị Hoan
33.	KT-2026-33	Các yêu cầu thông tin để ứng dụng Bim trong quản lý vận hành	Phạm Duy Mạnh Vương Tiến Đạt Nguyễn Minh Chiến Dương Thị Ngân Giang	67KTE 67KT6 67KT7 67KT7	ThS. Lê Hoài Nam TS. Hoàng Văn Giang
34.	KT-2026-34	Nghiên cứu áp dụng mô hình thông tin công trình (BIM) trong giai đoạn đấu thầu thi công xây dựng nhà xưởng công nghiệp	Nguyễn Duy Thái Nguyễn Sỹ Thành Vương Tuấn Giáp Vũ Minh Hiếu Bùi Duy Tòng	67KT5 67KT5 67KT5 67KT5 67KT5	ThS. Nguyễn Thị Hoan KS. Nguyễn Đức Long
35.	KT-2026-35	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ học máy (Machine Learning) vào công tác đấu thầu xây lắp tại Việt Nam	Trịnh Sơn Thái Hoàng Quỳnh Trang Vũ Thị Ngoan Trần Diệu Quỳnh Nguyễn Tuấn Anh	69KT7 69KT8 69KT8 69KT7 69KT7	ThS. Nguyễn Việt Hùng
36.	KT-2026-36	Hợp đồng chuyển nhượng Hợp đồng kinh doanh bất động sản theo pháp luật Việt Nam	Phan Thị Hoài Như Thái Thảo Nhi Vũ Thị Lan Nhi Nguyễn Thị Kim Dung Nguyễn Khánh Linh	68KT4 69QD1 68KT4 68KT5 68QD2	ThS. Nguyễn Đình Phong
37.	KT-2026-37	Xây dựng thuật toán tối ưu hóa lựa chọn công trình làm nơi trú ẩn khẩn cấp trong tình huống lũ lụt ở đô thị Việt Nam	Nguyễn Quang Huy Chu Tấn Dũng Nguyễn Thái Duy Vũ Nguyễn Hải Long Nguyễn Văn Hoàng	69KT6 69KT6 69KT6 69KT6 69KT6	TS. Vũ Thị Kim Dung TS. Trần Đức Bình
38.	KT-2026-38	Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng tới chuỗi cung ứng xây dựng mô-đun trong ngành xây dựng Việt Nam	Lưu Trần Thuận Thiên Nguyễn Nam Khánh Lương Thị Ngọc Hiền Tạ Đăng Bách Nguyễn Tú Ngân	69KTE 69KTE 69KTE 66 KTE 69KTE	TS. Tô Thị Hương Quỳnh
39.	KT-2026-39	Hiệu quả đầu tư trạm giặt sấy tự động nhìn từ góc độ phúc lợi sinh viên: Nghiên cứu trường hợp trạm giặt sấy tự động tại ký túc xá Trường Đại học Xây dựng Hà Nội	Nguyễn Anh Thư La Thúy Anh Nguyễn Vũ Thảo Linh Nguyễn Hoàng Giang Trần Thị Ngọc Anh	69KTĐT 69KTĐT 69KTĐT 69KTĐT 69KTĐT	ThS. Bùi Quang Linh TS. Nguyễn Thị Thu Hằng

TT	Mã số đề tài	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Lớp	Giảng viên hướng dẫn
40.	KT-2026-40	Nghiên cứu các kỹ năng cần thiết cho kiến trúc sư và kỹ sư xây dựng Việt Nam trong bối cảnh cuộc cách mạng 5.0	Phạm Quốc Khiêm Trần Hải Long Trần Minh Quân Đoàn Huyền Anh Phạm Hải Yến	66KTE 66KTE 66KTE 67QD2 67QD2	ThS. Thiều Thị Thanh Thúy PGS.TS Tô Thị Hương Quỳnh
41.	KT-2026-41	Nghiên cứu áp dụng Phương pháp Phân tích công việc an toàn (JSA) để xác định các mối nguy hiểm và đề xuất các biện pháp an toàn lao động trên công trường xây dựng tại thành phố Hà Nội	Võ Huyền Nhung Ngô Ánh Dương	68KTE 68KTE	PGS.TS Nguyễn Quốc Toàn ThS. Nguyễn Hồng Hải
42.	KT-2026-42	Ảnh hưởng của hội chứng FOMO đến việc tham gia các hoạt động học tập bổ trợ của Sinh viên Đại học xây dựng Hà Nội	Bùi Tuấn Dũng Ngô Diệp Chi Trần Trường Giang Vũ Việt Anh	70QD1 70QD1 70KT3 70QD2	TS. Trần Quang Đức
43.	KT-2026-43	Nghiên cứu các kỹ năng cần thiết cho kiến trúc sư và kỹ sư xây dựng Việt Nam trong bối cảnh cách mạng 5.0	Phạm Quốc Khiêm	66KTE	TS. Nguyễn Phương Châm PGS.TS Tô Thị Hương Quỳnh
44.	KT-2026-44	Nghiên cứu đề xuất giải pháp ứng dụng các công nghệ mới nổi để giảm phát thải carbon trong quá trình thi công xây dựng tại Việt Nam	Nguyễn Ngọc Linh Trần Linh Chi Phạm Kỳ Duyên Nguyễn Ngọc Hiếu	68KTE 68KTE 68KTE 68KTE	ThS. Nguyễn Hồng Hải TS. Nguyễn Văn Tâm
45.	KT-2026-45	Nghiên cứu rào cản trong hoạt động đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất tại thành phố Hà Nội	Dương Thị Huyền Trang	66BDS1	TS. Trần Quang Đức PGS.TS Nguyễn Quốc Toàn
46.	KT-2026-46	Nghiên cứu và đề xuất khung ESG trong doanh nghiệp xây dựng tại Việt Nam	Nguyễn Quỳnh Trang Trần Đăng Hưng Trần Nhật Hà Phương Nguyễn Tú Anh	68BDS1 68BDS2 68BDS1 68BDS1	TS. Vũ Kim Yến

(Danh mục gồm 46 đề tài)

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG HÀ NỘI**

DANH MỤC ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN NĂM 2026

(Theo Quyết định số: 322/QĐ-ĐHXDHN ngày 11/02/2026 của Hiệu trưởng Trường ĐHXDHN)

KHOA VẬT LIỆU XÂY DỰNG

TT	Mã số	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Lớp	Giáo viên hướng dẫn
1.	VL-2026-01	Nghiên cứu chế tạo vật liệu tiêu âm từ cao su phế thải	Phạm Trọng Mỹ Hưng Phạm Văn Việt Phùng Tuấn Nghĩa Lê Xuân Đạt Trần Nguyễn Mai Linh	67VL 67VL 67VL 67VL 69KDEC2	TS. Trần Đức Trung
2.	VL-2026-02	Nghiên cứu ảnh hưởng của tro xỉ nhiệt điện làm cốt liệu đến các tính chất của bê tông không độ sụt	Nguyễn Đức Anh Vũ Văn Dũng	66VL1 66VL1	PGS.TS Văn Viết Thiên Ân NCS. Nguyễn Văn Đoàn
3.	VL-2026-03	Nghiên cứu đánh giá các tính chất của bê tông cứng không độ sụt sử dụng cốt liệu tái chế từ phế thải xây dựng	Trần Xuân Đức Phạm Anh Chính	66VL1 66VL1	PGS.TS Văn Viết Thiên Ân ThS. Nguyễn Văn Bính
4.	VL-2026-04	Nghiên cứu nâng cao chất lượng gạch nung sử dụng bùn đỏ phế thải từ sản xuất alumin thay thế đất sét	Phạm Minh Sự Hòa Thiên Phát	66MSE1 66MSE1	TS. Nguyễn Doãn Bình PGS. TS Văn Viết Thiên Ân
5.	VL-2026-05	Nghiên cứu sử dụng thủy tinh phế thải để giảm nhiệt độ nung trong sản xuất gạch gốm ốp lát	Đàm Đức Sơn Vũ Thục Uyên Trần Phương Linh Lê Thành Bắc	66VL1 70VL2 70VL2 70VL2	PGS.TS Hoàng Vĩnh Long ThS. Nguyễn Văn Minh
6.	VL-2026-06	Nghiên cứu chế tạo chất kết dính dùng cho bê tông chịu nhiệt cần xạ phục vụ xây dựng nhà máy điện hạt nhân tại Việt Nam	Hoàng Văn Đạt Nguyễn Bá Anh Nguyễn Ngọc Sơn Nguyễn Hữu Việt	66MSE1 65KSMSE 69MSE1 69MSE1	PGS.TS Hoàng Vĩnh Long ThS. Trương Đức Tiệp
7.	VL-2026-07	Nghiên cứu tổng hợp phức glutamate của La và Ce từ muối carbonate đất hiếm	Đỗ Thái Hưng Vũ Hoàng Nguyễn Trung Đức	68MSE 68MSE 68MSE	TS. Nguyễn Trường Giang TS. Đỗ Thị Thanh Hà
8.	VL-2026-08	Đánh giá ảnh hưởng của hạt nano TiO ₂ đến hình thái cấu trúc và đặc tính của vật liệu bán dẫn polyme g-C ₃ N ₄	Lê Tiến Đạt Trần Thị Mai	68MSE 68MSE	TS. Phạm Minh Thúy PGS.TS Chu Thị Thu Hiền

TT	Mã số	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Lớp	Giáo viên hướng dẫn
9.	VL-2026-09	Chế tạo vật liệu SiO ₂ xốp có diện tích bề mặt riêng lớn và cấu trúc nao quản trung bình	Trần Thị Mai Lê Tiên Đạt	68MSE 68MSE	TS. Phạm Minh Thụy ThS. Đặng Văn Đam
10.	VL-2026-10	Nghiên cứu ảnh hưởng lớp phủ g-C ₃ N ₄ trên nền PVA đến khả năng chống bám bẩn của màng NF270 trong xử lý nước thải sinh hoạt	Nguyễn Khánh Tùng Trần Anh Tuấn	67MSE 67MSE	TS. Đỗ Thị Thanh Hà PGS.TS Lê Mạnh Cường
11.	VL-2026-11	Nghiên cứu chế tạo phụ gia chống tia UV từ nguồn phụ phẩm nông nghiệp ứng dụng cho vật liệu polymer composite nền polyeste không no	Trương Đức Thành Lê Hoàng Việt Anh Nguyễn Thị Ánh Nguyễn Hữu Ngọc Vi Dương Huy	68MSE 68MSE 70CLC1 70CLC1 70CLC2	TS. Đỗ Thị Thanh Hà ThS. Lê Hà Nhật
12.	VL-2026-12	Nghiên cứu sử dụng bùn thải của nhà máy nước sạch cho sản xuất vật liệu gốm tường	Nguyễn Trần Hải Đăng Nguyễn Văn Mạnh	69MSE1 69MSE1	TS. Nguyễn Nhân Hòa
13.	VL-2026-13	Nghiên cứu chế tạo vật liệu composite PANI-rGO/MnO ₂ và ứng dụng tổng xử lý chất màu	Nguyễn Hữu Dương Trần Đức Thành Nguyễn Minh Tuấn Lê Hải Nam	67MSE 67MSE 67MSE 68MSE	TS. Bùi Thị Thanh Huyền ThS. Lê Hà Nhật
14.	VL-2026-14	Nghiên cứu ứng dụng phân tích thống kê đối với chất lượng gạch đất sét nung tại một nhà máy sản xuất	Đỗ Tiến Dũng Đào Thị Khánh Linh Nguyễn Quỳnh Chi	70LGTCN 70LGTCN 70LGTCN	ThS. Nguyễn Đức Thịnh PGS.TS Hoàng Vĩnh Long
15.	VL-2026-15	Nghiên cứu chế tạo bê tông cancellite sử dụng cốt liệu serpentin	Hoàng Văn Nam Nguyễn Khương Duy	67VL 66KSVL	TS. Nguyễn Doãn Bình TS. Trần Đức Trung
16.	VL-2026-16	Nghiên cứu chế tạo chất kết dính phát thải carbon thấp	Phạm Thị Thu Hà Hoàng Quang Tiệp Đặng Thị Minh Ánh Nguyễn Phương Linh Ngô Vũ Quốc Huy	67VL 68VL 69VL2 69MSE1 70VL2	TS. Nguyễn Trọng Lâm
17.	VL-2026-17	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo để đánh giá độ bền lâu của bê tông	Nguyễn Minh Đức Phạm Quang Minh Trần Quý Đức Trương Tuấn Hưng	67VL 68VL 69VL2 70VL1	TS. Nguyễn Trọng Lâm TS. Nguyễn Doãn Bình

TT	Mã số	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Lớp	Giáo viên hướng dẫn
18.	VL-2026-18	Nghiên cứu lập báo cáo môi trường EPD (Environmental Product Declaration) và đề xuất giải pháp giảm phát thải khí nhà kính của nhà máy sản xuất vật liệu xây dựng	Trần Đỗ Thanh Tùng Trần Phương Linh Vũ Minh Anh Ngô Quang Lăng Nguyễn Cảnh Hoàng Hải	69VL1 70VL2 70VL2 70VL2 69VL2	ThS. Mai Quế Anh TS. Nguyễn Trọng Lâm
19.	VL-2026-19	Nghiên cứu xi măng LC3 (Limestone Calcined Clay Cement) trong điều kiện Việt Nam	Nguyễn Tiến Cường Đào Việt Cường Nguyễn Văn Tiên Hoàng Tuấn Ninh Đỗ Thanh Thảo	67VL 68VL 69VL1 70VL2 70VL1	ThS. Mai Quế Anh TS. Nguyễn Trọng Lâm
20.	VL-2026-20	Nghiên cứu cơ mềm của bê tông trong các điều kiện môi trường khác nhau	Hoàng Đức Quyền Phạm Thị Lan Anh Quản Văn Khải Ngô Đàm Quang Vinh Lương Trần Duy Khánh	68VL 68VL 69VL1 70VL1 69VL1	ThS. Nguyễn Văn Bính TS. Nguyễn Trọng Lâm

(Danh mục gồm 20 đề tài)

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG HÀ NỘI**

DANH MỤC ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN NĂM 2026

(Theo Quyết định số: 322/QĐ-ĐHXDHN ngày 11/02/2026 của Hiệu trưởng Trường ĐHXDHN)

KHOA CƠ KHÍ

TT	Mã số	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Lớp	Giáo viên hướng dẫn
1.	CK-2026-01	Nghiên cứu tính toán các thông số cơ bản của quá trình gia công áp dụng trên máy phay CNC mini	Nguyễn Đức Quân Đinh Quang Đạt Lê Quang Thành Phạm Hiếu Dũng Trần Văn Tráng	68ME1 68ME1 68ME1 68ME1 68ME1	ThS. Nguyễn Quốc Dũng ThS. Tống Đức Năng
2.	CK-2026-02	Nghiên cứu mobile robot ứng dụng Vision AI phát hiện sự cố người ngã trong trung tâm chăm sóc người già	Đoàn Ngọc Gia Cát Hoàng Phó Bình Đỗ Nhật Minh	68MEC1 68MEC1 68MEC1	TS. Phó Bảo Bình ThS. Lưu Hoàng Minh
3.	CK-2026-03	Phát triển hệ thống IoT thông minh kết hợp nhận dạng thị giác (Vision Recognition) để đánh giá và cảnh báo sớm tình trạng vận hành thiết bị công nghiệp	Nguyễn Thế Vinh Hoàng Minh Tiến Đoàn Mạnh Quỳnh Tạ Hồng Phong Hoàng Văn Thảo	67MEC1 67MEC1 67MEC1 67MEC1 67MEC1	TS. Phó Bảo Bình ThS. Lưu Hoàng Minh
4.	CK-2026-04	Nghiên cứu mô phỏng hệ thống treo bằng phần tử hữu hạn nhằm tối ưu hóa độ bền và đề xuất các vật liệu hướng tới nâng cao khả năng chịu tải	Dương Đức Đô Trịnh Đình Hiếu Vũ Thành Long Hà Tuấn Minh	67KOC2 67KOC2 67KOC2 67KOC2	ThS. Tống Xuân Lộc
5.	CK-2026-05	Nghiên cứu thiết kế, mô phỏng hệ thống đèn thông minh trên xe con	Nguyễn Quang Tùng Lê Văn Dương Dương Văn Minh	67KOC1 ĐHBKHN 69KOC1	ThS. Tống Xuân Lộc
6.	CK-2026-06	Nghiên cứu thiết kế thiết bị nâng trên rơ moóc chở container	Nguyễn Anh Dũng Nguyễn Anh Dũng Nguyễn Văn Đức	68KOC2 68KOC1 68KOC1	TS. Trần Đức Hiếu
7.	CK-2026-07	Nghiên cứu, thiết kế và chế tạo xe hai bánh tự cân bằng sử dụng thuật toán điều khiển Dual-loop PID	Ngô Ngọc Tùng Ngô Phúc Vinh Lương Ngọc Ánh	69ME2 69ME2 68ME2	ThS. Nguyễn Hoàng Giang
8.	CK-2026-08	Nghiên cứu và thiết kế thuật toán điều khiển PID nâng cao cho robot di động sử dụng bánh Mecanum	Ngô Phúc Vinh Lương Ngọc Ánh Ngô Ngọc Tùng Đào Đình Trường	69ME2 68ME2 69ME2 69ME2	ThS. Nguyễn Hoàng Giang TS. Lê Hồng Chương

TT	Mã số	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Lớp	Giáo viên hướng dẫn
9.	CK-2026-09	Nghiên cứu mô hình chuyển đổi năng lượng sóng biển thành điện năng sử dụng máy phát điện từ tuyến tính	Nguyễn Gia Bảo Nguyễn Văn Trường Trần Tuấn Vũ Lê Đình Thảo Vũ Gia Bách	69ME1 69ME1 69ME1 69ME1 69MEC2	ThS. Đỗ Văn Nhất ThS. Tống Đức Năng
10.	CK-2026-10	Nghiên cứu tính toán các thông số tối ưu của bộ giảm chấn điện từ ứng dụng trên xe ô tô	Lê Ngọc Đức Hoàng Việt Anh Lê Đức Giang Vũ Hoàng Dũng Nguyễn Duy Hưng	69ME2 69ME2 69ME2 69ME2 69ME2	ThS. Đỗ Văn Nhất ThS. Tống Đức Năng
11.	CK-2026-11	Nghiên cứu tính toán các thông số của bộ giảm chấn khối lượng điều chỉnh áp dụng cho đường dây tải điện	Nguyễn Đình Đạt Chean Maren Luu Văn Bình Nguyễn Kiên	67ME2 67KG 67ME2 67ME2	ThS. Tạ Công Vụ ThS. Tống Đức Năng
12.	CK-2026-12	Nghiên cứu lập trình kết nối cánh tay robot 6 trục với bộ điều khiển PLC của băng tải	Vũ Hoàng Dũng Hoàng Việt Anh	69ME2 69ME2	ThS. Tống Đức Năng
13.	CK-2026-13	Nghiên cứu tính toán các thông số cơ bản cho mô hình xe AGV cho nhà kho nhiều tầng	Nguyễn Minh Đức Lê Quốc Vượng Lê Mạnh Dũng Nguyễn Duy Chính Trịnh Hữu Thắng	68KOC2 68KOC2 68KOC2 ĐHBKHN 68KOC2	ThS. Tống Đức Năng
14.	CK-2026-14	Nghiên cứu thiết kế toa tàu chuyên dụng chở than đá có cửa xả đáy. Tàu chở với khổ ray 1,435 mét và tải trọng 70 tấn/toa	Trần Quang Huy Nguyễn Ngọc Bách	68ME1 68ME1	TS. Lê Hồng Chương
15.	CK-2026-15	Nghiên cứu, thiết kế và chế tạo mô-đun thực hành mạch tăng áp DC-DC cho học phần Thực hành Vật lý nâng cao – Điện tử.	Phan Thế Sơn Nguyễn Hữu Minh	70KAE 70KAE	TS. Phạm Văn Tông ThS. Lưu Hoàng Minh
16.	CK-2026-16	Nghiên cứu ứng dụng phương pháp phân tử hữu hạn trong mô phỏng quá trình xử lý bề mặt bằng công nghệ Laser Shot Peening (LSP) cho hợp kim nhôm AL6061	Nguyễn Tiến Dũng Đình Xuân Kháng Trần Đoàn Đức Duy	68KM 68KM 68KM	TS. Nguyễn Tiến Dũng
17.	CK-2026-17	Nghiên cứu ứng dụng AI Vision trong phát hiện lỗi bản mạch in (PCB)	Trần Ngọc Đạt Trần Tiến Đạt Nguyễn Văn Quy	67ME1 67ME1 67ME2	TS. Nguyễn Tiến Dũng
18.	CK-2026-18	Nghiên cứu thiết kế cơ cấu nâng – hạ an toàn cho robot tự hành vận chuyển thùng hàng	Noem Nhor Nguyễn Hữu Nam	68ME1 68ME1	PGS.TS Dương Trường Giang

TT	Mã số	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Lớp	Giáo viên hướng dẫn
19.	CK-2026-19	Nghiên cứu, thiết kế hệ thống xếp chồng - vận chuyển ô tô trong nhà kho nhiều tầng	Phoearn Makara	68KM	PGS.TS Dương Trường Giang
20.	CK-2026-20	Nghiên cứu giải pháp tính toán tự động hóa quá trình lắp ghép dầm của kết cấu thép tiền chế nhà nhiều tầng bằng cần trục xây dựng nhằm rút ngắn tiến độ thi công và nâng cao độ an toàn	Nguyễn Huy Toàn Đoàn Quang Dũng Pha Lạc Tùy	68ME1 69KEC 68ME1	ThS. Lê Hồng Quân
21.	CK-2026-21	Nghiên cứu khảo sát bằng số động lực học xe con cần trục trong mặt phẳng chứa cần khi di chuyển xe con mang dầm thép tiền chế tham gia lắp ghép tự động và tính toán mối quan hệ giữa các thông số cơ bản của cần trục xây dựng theo mô hình tỷ lệ đồng dạng	Phan Lạc Tùy Lê Hải Châu Nguyễn Khoa An	68ME1 69KEC 69KEC	ThS. Lê Hồng Quân
22.	CK-2026-22	Nghiên cứu, thiết kế và chế tạo mạch nghịch lưu ba pha hai mức sử dụng vi xử lý F28379DDSP	Nguyễn Đức Huy Lê Quốc Huy Trần Bảo Khánh Vũ Tuấn Kỳ Phạm Duy Khánh	69MEC2 69MEC2 69KEC 67MEC2 67MEC2	TS. Vũ Hữu Công ThS. Nguyễn Văn Mẫn
23.	CK-2026-23	Nghiên cứu và phát triển cấu trúc bộ nghịch lưu năm pha ba mức nhằm giảm số lượng van bán dẫn	Lê Quốc Huy Nguyễn Đức Huy Trần Bảo Khánh Vũ Tuấn Kỳ Vũ Văn Dương	69MEC2 69MEC2 69KEC 67MEC2 67MEC2	TS. Vũ Hữu Công ThS. Nguyễn Văn Mẫn
24.	CK-2026-24	Nghiên cứu ảnh hưởng của góc quán sợi tới khả năng làm việc của bình composite chịu áp lực	Lưu Hoàng Vũ Vũ Minh Sơn Lâm Ngô Thành Nghĩa Nguyễn Ngọc Thạch	69KOC1 69KOC1 69KOC1 69KOC1	TS. Nguyễn Xuân Cường
25.	CK-2026-25	Nghiên cứu ứng dụng ROS trong điều khiển xe tự hành	Dương Xuân Bách Phùng Duy Linh Ngô Việt Thành	68MEC1 68MEC2 69MEC1	ThS. Nguyễn Như Bách

TT	Mã số	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Lớp	Giáo viên hướng dẫn
26.	CK-2026-26	Nghiên cứu, đánh giá và cải thiện hiệu suất năng lượng của động cơ không đồng bộ công suất nhỏ (≤ 5 kW) trong điều kiện tải thay đổi, phù hợp với các ứng dụng dân dụng và công nghiệp nhẹ tại Việt Nam	Đàm Minh Quân Hà Quỳnh Nga Nguyễn Duy Ninh Vũ Trọng Đại	68MEC1 68MEC1 68MEC1 68MEC1	TS. Nguyễn Đức Bắc
27.	CK-2026-27	Nghiên cứu ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong tối ưu momen và giảm dao động momen của động cơ BLDC điện áp thấp	Phùng Anh Quang Nguyễn Huy Hoàng Nguyễn Hữu Hải Bùi Trần Trung Hiếu Đoàn Trần Tuấn Linh	67MEC3 68MEC2 68MEC2 68MEC2 70KEC	TS. Nguyễn Đức Bắc
28.	CK-2026-28	Nghiên cứu thiết kế hệ thống giám sát rung động và phát hiện bất thường kết cấu xây dựng sử dụng mạng DigiMesh	Vũ Trọng Đại Triệu Quốc Đạt Nguyễn Trọng Hùng	68MEC1 68MEC1 68MEC1	ThS. Phan Thị Cẩm Trang
29.	CK-2026-29	Nghiên cứu ứng dụng TinyML và Q-learning trong điều khiển chiếu sáng LED tiết kiệm năng lượng cho tòa nhà	Lương Tiến Thành Nguyễn Quang Đạo Nguyễn Quang Long Nguyễn Đình Báu Đặng Gia Huy	67MEC3 67MEC3 67MEC3 67MEC3 67MEC3	ThS. Nguyễn Danh Giang
30.	CK-2026-30	Nghiên cứu, thiết kế hệ thống tự động giám sát an toàn lao động trên công trường xây dựng dựa trên thị giác máy tính	Trần Văn An Trần Hải Long Nguyễn Quang Hoàng	68MEC2 68MEC2 68MEC2	ThS. Trịnh Bích Ngọc
31.	CK-2026-31	Nghiên cứu Động lực học Chất lưu Tính toán (CFD) và ứng dụng OpenFOAM với bài toán truyền nhiệt	Dương Duy Linh Nguyễn Văn Quang Ngô Văn Đức Trần Đại Hiệp Trần Quốc Việt	69MEC1 69MEC1 69MEC1 69MEC1 70XF	TS. Lương Minh Tuấn ThS. Đỗ Thị Thu Hạnh
32.	CK-2026-32	Nghiên cứu, thiết kế và chế tạo mô hình cánh tay robot điều khiển bằng máy tính	Phạm Minh Chiến Nguyễn Đức Quảng Thái Duy Thành	68MEC1 69KEC 69KEC	ThS. Nguyễn Văn Thiện ThS. Nguyễn Văn Mẫn
33.	CK-2026-33	Nghiên cứu điều khiển chính xác vị trí xy lanh khí nén sử dụng các van điện-khí nén on-off	Nguyễn Huy Toàn	68ME1	ThS. Nguyễn Ngọc Hải
34.	CK-2026-34	Nghiên cứu giải pháp chống rung động đỉnh cột của cần trục xếp kho	Van Dalin Phoearn Makara	68ME1 68 KM	PGS.TS Nguyễn Văn Tịnh

TT	Mã số	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Lớp	Giáo viên hướng dẫn
35.	CK-2026-35	Mô phỏng và thử nghiệm các phương án lưu trữ năng lượng của hệ thống bánh đà và phanh tái sinh	Lương Anh Tuấn Nguyễn Huy Hiếu Kiều Quang Huy Phạm Đức Long Nguyễn Đức Sơn	68KOC1 67KOC1 68KOC1 68KOC2 68KOC2	TS. Nguyễn Văn Mạnh
36.	CK-2026-36	Nghiên cứu lựa chọn hợp lý cụm thiết bị điều phối hàng hóa trong nhà kho tự động	Luyện Đức Tấn Trần Văn Phú Nguyễn Công Hoàng Hoàng Duy Khánh	67ME2 67ME2 67ME2 67ME3	TS. Cao Thành Dũng
37.	CK-2026-37	Thiết kế và chế tạo máy tái chế nhựa in 3D lỗi và nhựa vỏ chai PET thành sợi in 3D	Nguyễn Văn Trường Trần Tuấn Vũ Nguyễn Lâm Uyên Vũ Huy Hiệu	69ME1 69ME1 69QLDA1 69KM1	PGS.TS Nguyễn Văn Tịnh

(Danh mục gồm 37 đề tài)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG HÀ NỘI

DANH MỤC ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN NĂM 2026

(Theo Quyết định số: 322/QĐ-ĐHXDHN ngày 11/02/2026 của Hiệu trưởng Trường ĐHXDHN)

KHOA XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH THỦY

TT	Mã số	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Lớp	Giáo viên hướng dẫn
1.	CTT-2026-01	Ứng dụng công nghệ số hoá không gian vào quản lý kho vận	Vũ Hoàng Trà My Nguyễn Tiến Đạt Lê Hà Vi Phạm Nguyễn Mai Phương	70LGT3 70LGT2 70LGT3 69LGT1	ThS. Trần Doãn Huyền
2.	CTT-2026-02	Đánh giá thực trạng xuất khẩu hạt tiêu của Việt Nam trong giai đoạn Hiện nay	Nguyễn Ngọc Ánh Đào Việt Thành Nguyễn Thị Thuỳ Dương	68LGT2 68LGT2 68LGT2	TS. Nguyễn Đức Mạnh ThS. Nguyễn Anh Tuấn
3.	CTT-2026-03	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong dự báo tăng trưởng hàng xuất khẩu tại đồng bằng sông Cửu Long	Hà Hoàng Sông Hương Nguyễn Gia Huy	69LGT2 69LGT2	TS. Nguyễn Đức Mạnh TS. Bùi Việt Đông
4.	CTT-2026-04	Vai trò của hệ thống cảng biển và kết nối hậu phương cảng trong phát triển cơ sở hạ tầng logistics khu vực Bắc Bộ	Chu Kim Ngân Kiều Thị Ngọc Lan Đoàn Hải Yến Hà Thuỳ Trang	69LGT1 69LGT2 69LGT2 69LGT2	ThS. Trần Doãn Huyền TS. Bùi Việt Đông
5.	CTT-2026-05	Giải pháp nâng cao hiệu quả vận tải đường thủy nội địa tại Đồng bằng sông Cửu Long phục vụ phát triển hạ tầng logistics vùng Tây Nam Bộ	Trương Thị Lộc Ngô Hải Sơn Trần Nam Thanh	69LGT2 69LGT2 69LGT4	TS. Bùi Việt Đông TS. Nguyễn Đức Mạnh
6.	CTT-2026-06	Ứng dụng logistics xanh trong vận tải container tại Việt Nam nhằm phát triển bền vững hệ thống logistics	Vũ Thanh Hà Chu Quốc Trường Lãnh Thị Hoè	69LGT1 69LGT2 69LGT1	TS. Bùi Việt Đông TS. Nguyễn Đức Mạnh
7.	CTT-2026-07	Nghiên cứu mô hình chuỗi cung ứng khép kín đối với tài liệu học tập và giáo trình tại Trường Đại học Xây dựng Hà Nội	Nguyễn Quỳnh Anh Nguyễn Thị Thu Hà Đình Bùi Kiều Vi	69LGT3 69LGT3 69LGT3	ThS. Nguyễn Anh Tuấn
8.	CTT-2026-08	Tối ưu hóa hoạt động Logistics ngược trong thu gom và phân loại rác thải (giấy và đồ nhựa) tại nguồn tại khu vực giảng đường trường Đại học Xây dựng Hà Nội	Lê Quỳnh Chi Phạm Thị Thanh Bình	68LGT3 69LGT3	ThS. Nguyễn Anh Tuấn

TT	Mã số	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Lớp	Giáo viên hướng dẫn
9.	CTT-2026-09	Nghiên cứu khung tiêu chuẩn Logistic xanh cho doanh nghiệp logistic Việt nam	Lương Trung Khánh Nguyễn Quang Thái	68LGT2 68LGT2	TS. Vũ Quốc Hưng
10.	CTT-2026-10	Nghiên cứu phát triển Chatbot Ai phục vụ tư vấn và xử lý yêu cầu khách hàng cho hệ thống KFC	Lương Tuấn Long Nguyễn Tùng Dương	68LGT2 68LGT2	TS. Vũ Quốc Hưng
11.	CTT-2026-11	Ứng dụng ERPNext kết hợp Google Data Studio và mô hình AI dự báo nhu cầu trong quản lý tồn kho tại doanh nghiệp sản xuất tinh dầu tự nhiên	Trần Thị Mai Anh Đinh Thị Mỹ	68LGT2 68LGT3	ThS. Nguyễn Sinh Trung
12.	CTT-2026-12	Xây dựng giải pháp quản trị tồn kho theo hạn dùng cho thuốc xịt họng Xuyên Tâm Liên CRBPharm bằng SharePoint, Power Apps và Power Automate của Microsoft	Lê Trí Dũng Nguyễn Mai Lan Phạm Thu Anh	68LGT2 68LGT2 68LGT2	ThS. Nguyễn Sinh Trung
13.	CTT-2026-13	Ứng dụng công cụ số để phân tích thời gian thông quan hàng hóa của các doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Hà Nội.	Lương Văn An Đỗ Nam Anh Kim Ngọc Quân Đỗ Minh Quân	70LGT2 70LGT4 70LGT3 70LGT3	ThS. Trần Thu Trà My ThS. Nguyễn Sinh Trung
14.	CTT-2026-14	Đánh giá rủi ro và đề xuất khung quản trị rủi ro cho tài trợ đơn đặt hàng trong chuỗi cung ứng tài chính của doanh nghiệp TMĐT tại Việt nam	Nguyễn An Dương Cao Thị Anh Thư Tống Thị Hoa	68LGT2 68LGT1 68LGT2	ThS. Trần Thu Trà My
15.	CTT-2026-15	Ứng dụng E-Logistics (Block Chain, Ai và IoT) trong tối ưu hoá hoạt động cảng biển: Đánh giá tác động và đề xuất giải pháp phát triển bền vững	Vũ Nhật Hoàng Dương Mạnh Cường Nguyễn Đăng Thảo Trần Việt Khánh Ninh Thị Khánh Linh	69LGT4 69LGT4 69LGT4 69LGT4 69LGT4	TS. Bạch Dương
16.	CTT-2026-16	Nghiên cứu Giải pháp nâng cao hiệu quả quá trình giao nhận Container tại cảng Đình Vũ-Hải phòng	Đặng Huyền Trang Nguyễn Ngọc Anh Đinh Thị Sang Xuân Quách Trung Tiến	69LGT3 69LGT4 69LGT4 69LGT4	TS. Bạch Dương

TT	Mã số	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Lớp	Giáo viên hướng dẫn
17.	CTT-2026-17	Xây dựng Mô hình toán qui hoạch vận tải đa phương thức cho trung tâm Logistics-Ứng dụng nghiên cứu tại Việt Nam	Nguyễn Thuý Hiền Tô Tiến Đạt Phạm Bích Liên	68LGT2 68LGT3 68LGT3	TS. Nguyễn Minh Quý
18.	CTT-2026-18	Nghiên cứu Đề xuất phương pháp phân tích và xếp hạng tiêu chí qui hoạch phát triển trung tâm Logistics tại Việt Nam	Bùi Xuân Thành Trần Đặng Khánh Ly Nguyễn Trung Kiên	68LGT3 68LGT3 68LGT3	TS. Nguyễn Minh Quý ThS. Trần Doãn Huyền
19.	CTT-2026-19	Đề xuất Mô hình đánh giá ESG dựa trên tiêu chuẩn GRI và ứng dụng đo lường mức độ bền vững tại các doanh nghiệp Logistics	Nguyễn Thị Hạnh Trần Ngọc Huyền Lê Huy Sắc	68LGT1 68LGT1 68LGT1	PGS.TS Vũ Minh Tuấn
20.	CTT-2026-20	Nghiên cứu tác động của trí tuệ nhân tạo (AI) đến cơ hội việc làm và thách thức trong lĩnh vực Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	Ngô Thị Hạnh Nguyên Nguyễn Ngọc Phúc Nguyễn Đức Tiến	69LGT1 69LGT2 69LGT3	PGS.TS Vũ Minh Tuấn
21.	CTT-2026-21	Phân tích ổn định nền đường dưới tác động trượt nông và dòng chảy mặt bằng mô phỏng số - ví dụ điển hình đoạn đường từ km10 đến km 20 TL128, Lai Châu	Phùng Tuấn Dũng Vũ Tú Minh Nguyễn Duy Mạnh Phạm Thúy Minh	69CTT 69CTT 69CTT 69CTT	ThS. Nguyễn Việt Tiệp
22.	CTT-2026-22	Ứng dụng mô hình LaR (Liquidity-at-Risk) tích hợp phân tích độ nhạy cảm và Quản lý cân đối tài sản nợ (ALM) vào việc đo lường và quản trị rủi ro Thanh khoản đối với Tập đoàn Xăng dầu Petrolimex tại Việt Nam	Nguyễn Thị Bích Ngọc Nguyễn Hải Yên Nguyễn Thị Phương Anh	68LGT3 68LGT3 68LGT3	ThS. Nguyễn Việt Tiệp
23.	CTT-2026-23	Các bài toán chuẩn cơ bản trong cơ học chất lưu: Từ nghiệm giải tích tới mô phỏng số	Nguyễn Tiến Hưng Vũ Thành Dương Phạm Trung Hiếu	68CLC1 68CLC2	TS. Vũ Đức Chung

TT	Mã số	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Lớp	Giáo viên hướng dẫn
24.	CTT-2026-24	Ứng dụng mô hình thủy văn – thủy lực (HEC-HMS và HEC-RAS) để mô phỏng và đánh giá rủi ro lũ lụt tại thành phố Đà Nẵng	Phạm Đức Huy Nguyễn Trọng Bình Đào Xuân Sáng	70CTT 70CTT 70CTT	PGS. TS. Lưu Thị Diệu Chinh
25.	CTT-2026-25	Nghiên cứu đặc trưng thủy lực dòng chảy đối với giải pháp tiêu năng dòng chảy đáy trong công trình thủy lợi	Trần Đình Tùng Trần Đức Anh Đình Văn Nam Lê Hoàng Giang	68 XF 68 XF 68 XF 69CTT	ThS. Lê Đình Hùng
26.	CTT-2026-26	Ứng dụng công nghệ Google earth engine đánh giá ngập lụt đô thị do mưa lớn tại tỉnh Ninh Bình	Phạm Lê Ánh Tuyết Dương Anh Minh Nguyễn Vũ Kiên Phạm Thanh Hà Nguyễn Thị Thu Hà	69CTT 69CTT 67CLC2 68XD4	TS. Trịnh Công Tý TS. Phạm Thành Nam
27.	CTT-2026-27	Nghiên cứu ảnh hưởng của vật thoát nước đến đường bão hòa trong đập vật liệu địa phương bằng phần mềm GEOSTUDIO	Lê Hoàng Giang Nguyễn Công Lực Nguyễn Anh Kiệt	69CTT 69XD5 69XD5	ThS. Nguyễn Văn Vê
28.	CTT-2026-28	Phát triển trung tâm Logistics và cảng cạn(ICD) phục vụ hoàn thiện hạ tầng logistics vùng kinh tế trọng điểm miền trung	Chu Lê Minh Trang Đoàn Lê Gia Huy Nguyễn Tiến Đạt	70LGT2 70LGT2 70LGT2	ThS. Nguyễn Văn Vê TS. Bùi Việt Đông

(Danh mục gồm 28 đề tài)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG HÀ NỘI

DANH MỤC ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN NĂM 2026

(Theo Quyết định số: 322/QĐ-ĐHXDHN ngày 11/02/2026 của Hiệu trưởng Trường ĐHXDHN)

KHOA XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH BIỂN VÀ DẦU KHÍ

TT	Mã số	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Lớp	Giáo viên hướng dẫn
1.	CTB-2026-01	Nghiên cứu tình trạng ăn mòn bê tông cốt thép trong môi trường biển ở Việt Nam và giải pháp phòng chống ăn mòn	Nguyễn Đình Hân Hà Gia Huy Phạm Thành Long Nguyễn Phạm Hải Đăng	70CB 70CB 70CB 70CB	ThS. Thái Mạnh Cường
2.	CTB-2026-02	Nghiên cứu tổng quan các công trình bảo vệ bờ ở Việt Nam	Đặng Đức Vượng Nguyễn Duy Huy Nguyễn Đình Khoa Đỗ Quốc Khánh Bùi Đức Mạnh	69XDC1 69XDC5 69XDC1 69XDC5 69XDC1	ThS. Nguyễn Trung Dũng
3.	CTB-2026-03	Đánh giá khả năng chịu lực của dầm liên hợp (dầm lắp ghép kết hợp bê tông đổ tại chỗ) sử dụng trong công trình bến cảng.	Nguyễn Lương Bắc Nguyễn Văn Đợi Đỗ Trọng Minh Lương Mạnh Hải Tạ Phương Linh	69XDC2 69XDC2 69XDC2 69XDC2 69XDC1	ThS. Hồ Đức Đạt
4.	CTB-2026-04	Mô phỏng và phân tích hiện tượng cộng hưởng dao động của phao nổi ngoài khơi dưới tác dụng của sóng điều hòa.	Đậu Thị Quỳnh Chi Văn Phương Nam Nguyễn Minh Tiến Tô Nhật Linh Nguyễn Đặng Minh Long	69CB 69CB 69CB 69CB 69CB	TS. Bùi Thế Anh
5.	CTB-2026-05	Nghiên cứu giải pháp tường chắn nước tự dâng	Nguyễn Thị Nga Trịnh Hàng Hải Vũ Duy Anh Đỗ Huy Hoàng Vũ Minh Hoàng Nguyễn Việt Hùng	69CB 69CB 69CB 69CB 69CB 69CB	TS. Mai Hồng Quân
6.	CTB-2026-06	Ứng dụng học máy trong dự báo nguy cơ chiều cao sóng vượt mức thiết kế cho các công trình biển cố định ở Việt Nam	Nguyễn Đức Thái Trần Ngọc Quốc Huỳnh Bá Thế Phong Cao Như Bảo Nguyễn Thị Thúy Hằng	69CB 69CB 69CB 69CB 69XDC3	TS. Vũ Đan Chính

(Danh mục gồm 06 đề tài)

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG HÀ NỘI**

DANH MỤC ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN NĂM 2026

(Theo Quyết định số: 322/QĐ-ĐHXDHN ngày 11/02/2026 của Hiệu trưởng Trường ĐHXDHN)

KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

TT	Mã số	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Lớp	Giáo viên hướng dẫn
1.	CNTT-2026-01	Nghiên cứu và xây dựng nền tảng cộng tác ứng dụng AI để gán nhãn dữ liệu hình ảnh	Đỗ Công Trí Hoàng Thị Hoạt Nguyễn Đức Mạnh Nguyễn Lý Tiên	68CS2 68CS2 68CS2 68CS2	ThS. Nguyễn Hải Dương TS. Phạm Hữu Tùng
2.	CNTT-2026-02	Nghiên cứu ứng dụng AI để tự động sinh các Test Case trong Unit Test	Nguyễn Thùy Dương Nguyễn Thu Hương Trần Phùng Đức Anh Đào Ngọc Long Võ Nguyễn Anh Kiệt	68CS2 68CS2 68CS2 68CS2 68CS2	ThS. Nguyễn Hải Dương TS. Phạm Hữu Tùng
3.	CNTT-2026-03	Xây dựng hệ thống quản lý tài sản công nghệ thông tin (ITAM - Information Technology Asset Management)	Lê Anh Đức Đỗ Trung Kiên Dương Tiến Hùng	68CS2 68CS2 68CS2	ThS. Nguyễn Hồng Hạnh
4.	CNTT-2026-04	Phân tích, thiết kế phần mềm điểm danh thông minh	Cao Nguyễn Bảo Sơn Trần Tiên Hoàng Trần Hoàng Ngân Phùng Kim Yên Chu Đoàn Quang Vinh	70IT5 70IT5 70IT5 70IT5 70IT5	TS. Phạm Hữu Tùng
5.	CNTT-2026-05	Thiết kế và xây dựng giải pháp multi tenant Social Listening	Ngô Xuân Trung Trịnh Tuấn Anh Trần Văn An	69CS2 68CS2 69CS1	TS. Phạm Hữu Tùng
6.	CNTT-2026-06	Nghiên cứu ứng dụng Blockchain và NFT trong hệ thống một cửa tại cơ sở giáo dục bậc đại học	Nguyễn Tuấn Dũng Bùi Quang Tấn Hồ Thị Cúc Lê Văn Hải Nguyễn Khánh Toàn	70IT5 70IT5 70IT5 70IT5 70IT5	TS. Trần Khánh Dung
7.	CNTT-2026-07	Nghiên cứu giải pháp và xây dựng hệ thống đối soát giao dịch tài chính tự động hiệu năng cao phát hiện sai lệch dữ liệu thời gian thực trong thanh toán điện tử	Nguyễn Chí Hoàng Nguyễn Đoàn Quân Trần Bảo Tú Nguyễn Hoàng Hà Nguyễn Phúc Tài	67CS2 68PM3 69IT4 68PM3 68PM4	ThS. Lê Văn Minh
8.	CNTT-2026-08	Thiết kế kiến trúc hệ thống xử lý giao dịch tài chính hướng sự kiện đảm bảo tính nhất quán dữ liệu và khả năng chịu lỗi	Mai Khoa Bách Tạ Tuấn Tú Vũ Gia Bảo Hoàng Thọ Tú Phan Đức Anh	67CS 69IT1 69IT3 67CS 67CS	ThS. Lê Văn Minh

TT	Mã số	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Lớp	Giáo viên hướng dẫn
9.	CNTT-2026-09	Xây dựng AI Agent bóc tách thông tin hoá đơn và kiểm tra tuân thủ hợp đồng cho các lĩnh vực khác nhau	Trần Phạm Nhật Quân Nguyễn Diệu Anh Trần Vũ Minh Quang Nguyễn Chí Hương Phạm Xuân Nguyên	67CS 67CS 67CS 67CS 67CS	ThS. Dương Kim Thanh ThS. Lê Văn Minh
10.	CNTT-2026-10	Xây dựng AI Agent hỗ trợ học tập cho sinh viên	Dương Tiến Hùng Nguyễn Minh Năng Đỗ Trung Kiên Lê Anh Đức Lê Quang Huy	68CS2 68CS2 68CS2 68CS2 70CS1	TS. Nguyễn Bằng Giang ThS. Lê Văn Minh
11.	CNTT-2026-11	Xây dựng Mô hình Thế Giới (World Model) cho Bài Toán Hiểu Ảnh & Video	Nguyễn Tiến Hưng Đình Trọng Anh Nghiêm Trường An Phùng Nam Anh Nguyễn Văn Chương	69CS1 69CS1 69CS1 69CS1 69CS1	ThS. Nguyễn Đình Quý
12.	CNTT-2026-12	Xây dựng mô hình hỏi đáp hình ảnh dựa trên mô hình thế giới (world model)	Nguyễn Ngọc Dũng Đình Hữu Hiếu Lương Anh Minh Tống Thiên Bảo	69CS1 69CS1 69CS1 69CS2	ThS. Vũ Thị Thùy ThS. Nguyễn Đình Quý
13.	CNTT-2026-13	Xây dựng Hệ thống AI-IoT Cảnh Báo Sớm Sạt Lở Đất Sử Dụng Cảm Biến & Thị Giác Máy Tính	Trịnh Quỳnh Anh Trần Đoàn Quang Vũ Hoàng Khắc Anh Nhật	67CS 67CS 67CS	ThS. Nguyễn Đình Quý
14.	CNTT-2026-14	Nghiên cứu tối ưu hóa mô hình trong ứng dụng phân loại rác trên thiết bị biên	Đỗ Quang Hợp Nguyễn Việt Hùng Nguyễn Tiến Công Nguyễn Minh Đức Lê Anh Tuấn	68CS2 68CS2 68CS2 67CS2 68PM1	TS. Hoàng Nam Thắng
15.	CNTT-2026-15	Xây dựng hệ thống phân loại rác tự động	Nguyễn Việt Hùng Đỗ Quang Hợp Nguyễn Tiến Công Lê Quang Huy Nguyễn Minh Đức	68CS2 68CS2 68CS2 70CS1 67CS	TS. Hoàng Nam Thắng
16.	CNTT-2026-16	Nghiên cứu ứng dụng học sâu trong phát hiện tấn công thay đổi giao diện web	Nguyễn Văn Nam Nguyễn Quang Minh Lâm Quang Huy Tống Thiên Bảo Lê Thành Nam	67CS 67CS 67CS 67CS 70IS	ThS. Bùi Thanh Phong ThS. Nguyễn Việt Nhật
17.	CNTT-2026-17	Phát triển ứng dụng IoT trên Android đo bụi mịn PM2.5 thời gian thực và khảo sát chất lượng không khí trực tiếp trên đường giao thông Hà Nội	Nguyễn Bá Luân Ngô Bảo Vượng Trần Thanh Sơn Đình Đức Hiếu Nguyễn Công Gia Bảo	67MHT 67MHT 67MHT 67MHT1 67MHT	ThS. Nguyễn Anh Sơn ThS. Bùi Thanh Phong

TT	Mã số	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Lớp	Giáo viên hướng dẫn
18.	CNTT-2026-18	Dự đoán tính kháng kháng sinh của vi khuẩn sử dụng học máy trên đồ thị hỗn tạp	Nguyễn Thái Sơn Đào Xuân Dũng Phạm Đăng Khang Nguyễn Phương Nam Dương Đình Khánh Toàn	70DS 70DS 70DS 70DS 70DS	ThS. Lê Đức Quang
19.	CNTT-2026-19	Tối ưu thuật toán ký số trên đường cong Elliptic ứng dụng cho xác thực danh tính	Nguyễn Văn Nam Nguyễn Quang Minh Lâm Quang Huy Trần Nhật Minh Lê Thành Nam	67CS 67CS 67CS 67CS 67IS	ThS. Nguyễn Việt Nhật
20.	CNTT-2026-20	Nghiên cứu ứng dụng mật mã đồng cấu đảm bảo tính riêng tư cho mô hình trí tuệ nhân tạo	Phạm Trần Minh Đức Hà Văn Hùng Hoàng Thị Trà My Đỗ Minh Vương Nguyễn Đức Trung Phương	67MHT 68MHT1 68MHT1 68MHT1 LT20IT	ThS. Nguyễn Việt Nhật
21.	CNTT-2026-21	Nghiên cứu ứng dụng học máy trong bài toán phân loại mã độc	Phạm Trần Minh Đức Đặng Thiên Phú Vũ Anh Quân lớp Cao Thị Tâm Trần Việt Tiến	67MHT 70IS 70IS 69CS1 69IT5	ThS. Trần Văn Thọ ThS. Nguyễn Việt Nhật
22.	CNTT-2026-22	Ứng dụng Trí tuệ nhân tạo để tự động phát hiện và sửa lỗi mã nguồn	Cần Tất Dương Nguyễn Văn Sâm Hà Việt Vinh Nguyễn Trường Duy Nguyễn Minh Tú	68MHT1 68MHT1 68MHT1 68MHT1 68MHT1	TS. Lê Thị Thùy Dương KS .Đỗ Hoàn
23.	CNTT-2026-23	Thiết kế và triển khai mô hình TinyML phát hiện bất thường thời gian thực cho hệ thống IoT tài nguyên hạn chế	Trịnh Thùy Linh Đình Thế Bảo Nguyễn Thế Gia Hung	69IT5 69IT3 70IT1	ThS. Nguyễn Hải Nam TS. Lê Thị Thùy Dương
24.	CNTT-2026-24	Ứng dụng Blockchain trong phát triển hệ thống định danh kỹ thuật số phi tập trung cho sinh viên	Lê Minh Tú Nguyễn Lương An Lương Hà Minh Anh Nguyễn Xuân Vinh Ngô Duy Mạnh	69IT5 69IT5 69IT5 69IT5 69IT6	TS. Lê Thị Thùy Dương ThS. Hồ Trung Dũng
25.	CNTT-2026-25	Nghiên cứu giám sát hệ thống mạng với Wazuh	Phan Trung Ngọc Đoàn Trung Hiếu Lê Mạnh Hùng Đoàn Đức Huy Khúc Hoàng Sơn Tùng	68MHT1 68MHT1 68MHT1 68MHT1 68MHT1	TS. Nguyễn Hà Dương
26.	CNTT-2026-26	Nghiên cứu đề xuất một số giải pháp nhằm bảo vệ hiệu năng và bảo mật hạ tầng mạng LAN"	Bùi Đình Nam Thiều Sỹ Dương Tạ Công Hiếu Trần Tiên Dũng Trần Khánh Duy	68MHT1 68MHT2 68MHT2 68MHT1 68MHT1	TS. Nguyễn Hà Dương

TT	Mã số	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Lớp	Giáo viên hướng dẫn
27.	CNTT-2026-27	Dự báo khả năng Website Việt nam bị khai thác, tấn công mạng	Lê Khánh Minh Nguyễn Hoàng Việt Lê Hoàng Hiệp Trần Vũ Nguyễn Tiên Dũng	69IT1 69IT1 69IT1 69IT1 69IT1	TS. Vũ Tất Thành
28.	CNTT-2026-28	Xây dựng hệ thống web ứng dụng Trí tuệ Nhân tạo gợi ý du lịch, ẩm thực, giải trí cho người dân và khách du lịch	Hoàng Văn Đạt Luu Phạm Văn Dương Nguyễn Quốc Huy Vũ Minh Trường Trần Hữu Quang	69IT1 69IT6 69CNDPT2 69IT1 69IT5	ThS. Bùi Thanh Hương
29.	CNTT-2026-29	Phát triển Revit Add-in tự động hóa tạo bản vẽ chi tiết cốt thép cho kết cấu công/ống bê tông	Nguyễn Minh Hiếu Lê Ngọc Cần Trần Quang Minh Phạm Trung Anh Sầm Ngọc Long	69TH2 69TH2 69TH2 69TH2 69TH2	PGS. TS Trần Anh Bình
30.	CNTT-2026-30	Nghiên cứu ứng dụng giao thức MCP kết hợp mô hình Ngôn ngữ lớp, tạo chatBot truy xuất thông tin mô hình BIM trong Revit	Vũ Quang Minh Trần Ngọc Luân Nguyễn Thị Phương Thảo Lương Thế Vinh	67TH3 67TH3 67TH2 67TH3	PGS. TS Trần Anh Bình
31.	CNTT-2026-31	Tự động lập trích xuất khối lượng bê tông và khối lượng gạch xây theo tiến độ từ mô hình 3D và bảng tiến độ Excel	Nguyễn Đức Hoạt Trần Thị Hoài Vũ Thanh Tùng Đặng Tuấn Hùng Nguyễn Văn Toàn	69TH1 69TH1 69TH1 69TH1 70TH1	ThS. Phạm Văn Hoàn
32.	CNTT-2026-32	Nghiên cứu dùng AI tự động tạo mô hình 3D từ file pdf	Nguyễn Việt Thành Lương Thế Vinh Bùi Như Hoàng Anh	67TH3 67TH3 67TH3	ThS. Phạm Văn Hoàn
33.	CNTT-2026-33	Ứng dụng tự động hoá trong xây dựng	Nguyễn Trọng Dương Nguyễn Tiến Đạt Nguyễn Huy Hùng Nguyễn Ngọc Duy Anh	70TH1 70TH1 70TH2 70TH1	TS. Dương Diệp Thúy
34.	CNTT-2026-34	Nghiên cứu ứng dụng phân mềm mã nguồn mở Code_Aster trong tính toán kết cấu bê tông cốt thép	Cao Đăng Việt Bách Đỗ Hải Đăng Phan Trọng Luận Ngô Duy Hùng Nguyễn Duy	68TH1 68TH1 68TH1 68TH1 68TH1	TS. Nguyễn Thị Hải Như
35.	CNTT-2026-35	Xây dựng ứng dụng Chatbot hỗ trợ học sinh tiểu học bổ sung kiến thức Toán học	Tổng Xuân Định Nguyễn Thành Trung Đỗ Minh Đức Nguyễn Hoàng Tú Hoàng Đức Hiếu	68IT3 67PM1 68CS1 68CS BKHN	TS. Đỗ Quốc Hoàng

TT	Mã số	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Lớp	Giáo viên hướng dẫn
36.	CNTT-2026-36	Ứng dụng AI nhận dạng mặt bằng trong AutoCAD và tự động chuyển đổi sang mô hình Revit	Phạm Phương Uyên Phạm Đức Hiếu Lê Anh Tuấn Nguyễn Minh Huy Nguyễn Thanh Hải	68TH3 68TH3 68PM1 70TH1 70TH1	TS. Đỗ Quốc Hoàng
37.	CNTT-2026-37	Nghiên cứu ứng dụng học máy để phân loại mức độ ưu tiên xung đột trong mô hình BIM	Nguyễn Quang Lộc Trần Xuân Tiên Nguyễn Việt Thành Lê Hoàng Sơn Trần Huyền My	67TH2 67TH3 67TH3 67TH3 67TH2	TS. Nguyễn Mạnh Tuấn
38.	CNTT-2026-38	Phát triển hệ thống quản lý và phân phối Family Library tập trung cho dự án BIM với giao diện hiện đại	Nguyễn Đình Vui Đào Đình Văn Vũ Trí Tùng Nguyễn Đình Trọng Nguyễn Tất Tiến	69TH3 69TH3 69TH3 69TH3 69TH3	TS. Nguyễn Mạnh Tuấn
39.	CNTT-2026-39	Nghiên cứu tạo mô hình số đám bê tông cốt thép từ ảnh mặt cắt: từ ảnh 2D đến mô hình 2D/3D	Từ Quang Thịnh Đỗ Bảo Hiền Phú Đỗ Ngọc Linh Đan Lê Hoàng Anh	68TH2 68TH2 68TH2 68TH2	TS. Nguyễn Thị Hải Như ThS. Nguyễn Văn Hải
40.	CNTT-2026-40	Xây dựng mô hình Digital Twin thông minh phục vụ quản lý và vận hành tòa nhà	Phạm Quang Khải Phạm Thuỳ An Lê Đức Mạnh Nguyễn Đức Hiếu Đỗ Đình Thắng	69TH2 69TH2 69TH2 69TH2 70TH3	ThS. Nguyễn Văn Hải Phạm Đức Lâm - Tổng giám đốc - Công ty cổ phần Xây dựng và Phòng cháy T&L.
41.	CNTT-2026-41	Xây dựng website chia sẻ tài liệu học tập cho sinh viên theo từng trường/khoa, tích hợp tìm kiếm và phân loại thông minh	Nguyễn Văn Lương Nguyễn Hoàng Hà Phạm Anh Tùng	69CNDPT2 70DS 70DS	ThS. Phan Hữu Trung
42.	CNTT-2026-42	Phát triển thiết bị IoT tích hợp ứng dụng di động để đo bụi mịn trong môi trường đa dạng	Huỳnh Minh Hiếu Nguyễn Mạnh Cường Bùi Quốc Việt Vũ Mạnh Hùng Đặng Thành An	66PM 67MHT 67MHT 67PM2 66MHT	ThS. Bùi Thanh Phong PGS.TS Trần Ngọc Quang
43.	CNTT-2026-43	Phát triển ứng dụng quản lý cơ sở vật chất tích hợp AI	Chu Anh Tuấn Lê Trần Hải Đăng Đoàn Hà Phương Nguyễn Hải Đăng	69IT1 69IT1 69IT1 69IT3	TS. Vũ Tất Thành
44.	CNTT-2026-44	Nghiên cứu xây dựng Bản đồ số thời gian thực hỗ trợ cứu hộ thiên tai	Nguyễn Việt Thành Bùi Huy Tú Anh Đào Thanh Lâm Vũ Văn Hiếu Nguyễn Phạm Hải Long	70DS 70DS 70DS 70DS 70DS	ThS. Nguyễn Anh Sơn ThS. Lê Đức Quang

TT	Mã số	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Lớp	Giáo viên hướng dẫn
45.	CNTT-2026-45	Phát triển thiết bị phát hiện và phân tích các sự cố có nguy cơ gây cháy và phòng ngừa sự cố cho gia đình	Nguyễn Đức Anh Lương Hải Nam Phạm Trần Minh Đức Đinh Đức Hiếu	67MHT1 67MHT1 67MHT1 67MHT1	ThS. Trần Văn Thọ
46.	CNTT-2026-46	Phân loại tin giả tiếng Việt bằng mô hình PhoBERT	Hoàng Mạnh Thắng Trần Tùng Lâm Trương Thế Đức Nguyễn Quang Huy Nguyễn Trường Phúc	68PM3 70CS2 70CS2 70DS 70DS	ThS. Trần Minh Hoàn
47.	CNTT-2026-47	Ấn minh giữa kết nối ảo: Nghiên cứu về sự cô lập xã hội và gia đình của thanh niên Việt Nam hiện đại	Đặng Thái Huy Lê Thị Ngọc Ánh Nguyễn Châu Anh Trần Văn Nam	69CNDPT2 69CNDPT2 70CNDPT2 70CNDPT2	ThS. Đỗ Hoàng Kiên ĐD. Tạ Quỳnh Tư
48.	CNTT-2026-48	Kỹ xảo hiện đại trong điện ảnh	Nguyễn Minh Hiền Bùi Quang Huy Nguyễn Đức Cường Lê Đắc Trọng Nguyễn Đức Mạnh	69CNDPT2 70CNDPT2 70CNDPT2 70CNDPT2 70CNDPT2	ThS. Bùi Thanh Hương Nguyễn Việt Anh
49.	CNTT-2026-49	Nghiên cứu hành vi phương thức của mã độc lây file từ đó cải tiến để tăng hiệu suất lây lan mã độc	Hoàng Cẩm Vân Lục Thị Tâm Lê Trung Nghĩa Nguyễn Đức Tài Trần Hồng Nhật An	69IT1 69IT1 69IT1 69IT1 69IT4	ThS. Nguyễn Hải Nam ThS. Nguyễn Trần Hải
50.	CNTT-2026-50	Nghiên cứu ứng dụng mô hình ngôn ngữ trong phát hiện lỗ hổng bảo mật trên mã nguồn đa ngôn ngữ	Đỗ Viết Quang Huy Mai Trung Đức Nguyễn Văn Cường Hoàng Thanh Hằng Đỗ Tùng Dương	69IT3 69IT3 69IT3 69IT3 69IT6	ThS. Vũ Thị Ngân Đào Việt Cường
51.	CNTT-2026-51	Nghiên cứu so sánh mô hình học máy truyền thống và PhoBERT trong phân loại cảm xúc tiếng Việt 3 lớp	Nguyễn Hữu Chiến Nguyễn Quang Thái Nguyễn Gia Phú Phạm Dương Tấn Khoa	70CS2 70CS2 70CS2 70CS2	ThS. Kiều Thị Thùy Linh Vương Huy
52.	CNTT-2026-52	Nghiên cứu phương pháp xử lý ngôn ngữ tự nhiên và áp dụng	Đỗ Tuấn Việt Chu Minh Phương Nguyễn Thế Gia Hưng	70IT1 70IT3 70IT1	ThS. Dương Kim Thanh Vương Huy
53.	CNTT-2026-53	Nghiên cứu và xây dựng hệ thống phân loại phản hồi khách hàng bằng trí tuệ nhân tạo	Nguyễn Việt Anh Trịnh Đăng Huy Trịnh Tuấn Anh Nguyễn Phúc Thanh Bùi Mạnh Tiến	68CS2 68CS2 68CS2 68CS3 68CS3	ThS. Đỗ Hoàng Kiên Nguyễn Nho Bình

TT	Mã số	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Lớp	Giáo viên hướng dẫn
54.	CNTT-2026-54	Nghiên cứu, xây dựng mô hình AI gợi ý gói cước viễn thông sử dụng kỹ thuật Máy học (Machine Learning) và tích hợp Chatbot hỗ trợ khách hàng	Nguyễn Thanh Thảo Nguyễn Thị Hương Lãnh Thu Thủy Vũ Đức Tâm Nguyễn Xuân Bắc	67PM1 67PM1 67PM1 67PM1 67PM1	ThS. Nguyễn Thanh Bản ThS. Nguyễn Thanh Anh
55.	CNTT-2026-55	Phát triển hệ thống web hỗ trợ phối hợp và kiểm tra xung đột mô hình BIM	Phạm Quang Khải Phạm Thuỳ An Nguyễn Thị Linh Hoàng Minh Quân	69TH2 69TH2 66TH1 66TH	ThS. Nguyễn Văn Hải
56.	CNTT-2026-56	Nghiên cứu phương pháp giảm chiều dữ liệu (PCA) từ trị riêng và véc tơ riêng, ứng dụng đánh giá phân cụm trên dữ liệu thực	Hà Huy Duy Minh Nguyễn Hoàng Quân Vũ Thanh Vân Nguyễn Tuấn Việt	70CS2 70CS2 70CS2 70CS2	ThS Vũ Thị Ngân ThS Trần Tiên Đạt

(Danh mục gồm 56 đề tài)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG HÀ NỘI

DANH MỤC ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN NĂM 2026

(Theo Quyết định số: 322/QĐ-ĐHXDHN ngày 11/02/2026 của Hiệu trưởng Trường ĐHXDHN)

BAN ĐÀO TẠO KỸ SƯ CHẤT LƯỢNG CAO

TT	Mã số	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Lớp	Giáo viên hướng dẫn
1.	CLC-2026-01	Nghiên cứu sức kháng cắt của vật liệu sử dụng trong cọc cát khi xử lý nền đất yếu	Hoàng Năng Hải Lương Ba Duy Chu Hoàng Quân Phạm Trung Hiếu	67KSGT 67KSGT 67KSGT 67KSGT	ThS. Trần Đồng TS. Ngô Việt Đức
2.	CLC-2026-02	Nghiên cứu quan hệ giữa giá trị thí nghiệm CBR và mô đun đàn hồi của nền đất dưới mặt đường cao tốc ở Việt Nam	Trần Hữu Phúc Đỗ Quý Toàn Nguyễn Nam Cường Võ Văn Thức Nguyễn Thùy Linh	67KSGT 67KSGT 67KSGT 67KSGT 67KSGT	TS. Ngô Việt Đức
3.	CLC-2026-03	Nghiên cứu thiết lập hệ thống cảnh báo mức độ ngập lụt đô thị do mưa lũ cho di tích Hoàn Kiếm và phụ cận tại phường Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội	Đỗ Quang Vinh Dương Tiến Đạt	66KSĐT 66KSĐT	TS. Nguyễn Văn Tuyên
4.	CLC-2026-04	Đánh giá hiện trạng hạ tầng giao thông và mức độ sẵn sàng của người dân Hà Nội trong bối cảnh định hướng chuyển đổi xe máy xăng sang xe điện	Nguyễn Thanh Thanh Phạm Phương Thảo Phạm Dương Tử Đức	67KSĐT 67KSĐVL 68CLC2	ThS. Nguyễn Thị Mai Chi
5.	CLC-2026-05	Nghiên cứu ảnh hưởng của giải pháp hạ tầng xanh đến vi khí hậu và tiện nghi nhiệt ngoài trời tại khu đô thị Linh Đàm, TP. Hà Nội	Hoàng Xuân Hiệp Nguyễn Thanh Thanh Lê Đức Minh Vũ Công Đoàn	67KSĐT 67KSĐT 67KSĐT 67KSĐT	TS. Tống Ngọc Tú TS. Ngô Hoàng Ngọc Dũng
6.	CLC-2026-06	Nghiên cứu đánh giá ảnh hưởng của vật liệu đường đô thị tới vi khí hậu và tiện nghi nhiệt ngoài trời	Nguyễn Thị Nguyệt Phạm Thanh Trà Nguyễn Ngọc Cẩm Tú Nguyễn Văn Tú	67KSĐVL 67KSĐT 67KSĐVL 67KSĐT	TS. Tống Ngọc Tú TS. Ngô Hoàng Ngọc Dũng
7.	CLC-2026-07	Đánh giá ảnh hưởng của điều kiện tự nhiên đến năng lực khai thác cảng công cụ mô hình simulink	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	66KSCT	TS. Nguyễn Phương Lâm TS. Bùi Việt Đông

TT	Mã số	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Lớp	Giáo viên hướng dẫn
8.	CLC-2026-08	Ứng dụng UAV và phần mềm RAMMS để mô phỏng sạt lở đất, kết hợp sa bàn 3D phục vụ giáo dục cộng đồng về thiên tai sạt lở tại xã Trà Vân, thành phố Đà Nẵng	Trần Mai Phương Chu Thành Trung Nguyễn Duy Bảo	66KSCT 68CLC2 70CLC1	PGS.TS Lưu Thị Diệu Chinh ThS. Bùi Duy Quỳnh
9.	CLC-2026-09	Đánh giá mức độ ngập lụt tại phường phủ lý, tỉnh Ninh Bình do mưa lớn dựa trên dữ liệu ngập lịch sử	Phạm Thanh Hà Tô Ngọc Huy Nguyễn Đức Lâm Lê Anh Vũ	67KSCT 67KSCT 67KSCT 68CLC2	TS. Trịnh Công Tý ThS. Đặng Thanh Hương
10.	CLC-2026-10	Nghiên cứu khả năng sử dụng bã thải thạch cao làm lớp móng đường giao thông.	Trương Phan Anh Tuấn Nguyễn Hữu Sơn. Nguyễn Phương Trang Lê Anh Vũ	67CLC1 68CLC2 68CLC2 68CLC2	PGS.TS Nguyễn Ngọc Lâm
11.	CLC-2026-11	Nghiên cứu ảnh hưởng của chiều dày lớp vữa phủ vi sinh đến độ bền ăn mòn của bê tông cốt thép trong môi trường nước thải sinh hoạt	Nguyễn Thanh Tùng Lê Trung Đức Cao Xuân Phước Đoàn Duy Khánh	66KSVL 66KSVL 66MSE1 66MSE1	GS.TS Nguyễn Văn Tuấn TS. Bùi Thị Thanh Huyền
12.	CLC-2026-12	Nghiên cứu khảo sát khả năng chế tạo chất kết dính phát thải cacbon thấp từ bột phế thải xây dựng	Đinh Thị Doanh Phan Hải Đạt Hoàng Minh Thuật	66KSVL 66KSVL 68KSVL	PGS.TS Tống Tôn Kiên ThS. Nguyễn Thị Thắng
13.	CLC-2026-13	Nghiên cứu ảnh hưởng của hàm lượng phụ gia đến một số tính chất của vữa tự sửa chữa sử dụng cốt liệu tái chế	Trần Quang Nhật Đặng Đức Anh Hồ Gia Bảo Bùi Minh Hiền	69CLC1 69CLC1 69CLC1 69CLC2	ThS. Vũ Phương Lê PGS.TS Nguyễn Ngọc Lâm
14.	CLC-2026-14	Ứng dụng AI trong tính toán kết cấu công trình bến	Nguyễn Thị Nữ Hà Mai Anh	66KSCT 66KSCT	ThS. Nguyễn Thị Minh Tâm TS. Nguyễn Đức Mạnh
15.	CLC-2026-15	Nghiên cứu yếu tố ảnh hưởng đến việc lựa chọn xe điện đã qua sử dụng trong bối cảnh phát triển đô thị bền vững	Lê Đức Anh Phạm Thanh Trà Trương Phan Anh Tuấn Bùi Anh Tuấn Hoàng Phúc Tuấn	67KSĐT 67KSĐT 67KSGT 67KSGT 68KSĐT	ThS. Nguyễn Xuân Nghĩa TS. Tống Ngọc Tú

TT	Mã số	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Lớp	Giáo viên hướng dẫn
16.	CLC-2026-16	Ứng dụng GIS và mô hình SWMM để đánh giá hiệu quả của các giải pháp Hạ tầng xanh (Green Infrastructure) giảm thiểu ngập úng cho một khu đô thị mới	Nguyễn Hữu Dương Trần Thị Khanh Đỗ Quang Vinh	66KSĐT 66KSĐT 66KSĐT	PGS.TS Tạ Quỳnh Hoa ThS. Nguyễn Ngọc Hùng

(Danh mục gồm 16 đề tài)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC
KỸ THUẬT